

# CHƯƠNG 1

## CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KẾ TOÁN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

### 1.1 Khái niệm

#### 1.1.1 Khái niệm

“Thuế là một khoản nộp mang tính bắt buộc mà các tổ chức hoặc cá nhân phải nộp cho nhà nước khi có đủ những điều kiện nhất định để tài trợ cho các khoản chi tiêu công khác nhau. Việc không trả tiền, cùng với việc trốn tránh hoặc chống lại việc nộp thuế, sẽ bị pháp luật chế tài”.

(Nguồn: [thuvienphapluat.vn](http://thuvienphapluat.vn))

Thuế GTGT là một loại thuế gián thu, tính trên giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng và được nộp vào ngân sách Nhà nước theo mức độ tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ (Điều 2 Luật thuế GTGT số 13/2008 của Quốc hội khóa 12). Hiểu một cách đơn giản, đây là loại thuế được tính cộng vào giá bán của các loại hàng hóa, dịch vụ trong đơn hàng và do người tiêu dùng thanh toán, chi trả khi sử dụng hàng hóa, dịch vụ đó. Do vậy, người tiêu dùng chính là người cuối cùng phải chịu thuế và người bán là người thực hiện nộp thuế cho nhà nước thay cho người tiêu dùng

Đối tượng chịu thuế GTGT chính là hàng hóa và dịch vụ phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và hoạt động tiêu dùng, ngoại trừ một số đối tượng không chịu thuế theo quy định (Điều 5 của Luật Thuế GTGT)

#### 1.1.2 Đặc điểm, phân loại

##### + Đặc điểm:

- Thuế giá trị gia tăng là một loại thuế gián thu đánh trên khoản giá trị tăng thêm của hàng hoá, dịch vụ. Thuế GTGT còn được phát sinh đến khâu cuối cùng là tiêu dùng, người tiêu dùng sẽ là người chịu thuế.
- Là loại thuế có đối tượng chịu thuế lớn, hầu hết mọi đối tượng trong xã hội sẽ phải chịu thuế GTGT. Việc đánh thuế trên phạm vi lãnh thổ với mọi đối tượng thể hiện sự công bằng của thuế. Đồng thời thể hiện thái độ của Nhà nước đối với các loại tiêu dùng trong xã hội. Đối với trường hợp cần khuyến khích tiêu dùng hoặc hạn

chế việc trả tiền thuế của người tiêu dùng, Nhà nước sẽ không đánh thuế hoặc đánh thuế với mức thuế suất thấp nhất.

- Thuế GTGT là thuế tiêu dùng nhiều giai đoạn luân chuyển hàng hóa, dịch vụ đến quá trình tiêu thụ từ người tiêu dùng và không bị trùng lặp.

**+ Phân loại:**

- Thuế GTGT đầu ra được quy định là số thuế ghi trong hóa đơn đầu ra (Tại liên xanh hoặc liên tím) khi đơn vị bán hàng hóa dịch vụ cho khách hàng.
- Thuế GTGT đầu vào được quy định là số thuế ghi trong hóa đơn đầu vào (Tại liên đỏ) khi mua hàng hóa hay dịch vụ của doanh nghiệp.

### 1.1.3 Vai trò, nhiệm vụ của kế toán thuế

**+ Vai trò:**

- Tạo nguồn thu cho Ngân sách Nhà nước: được áp dụng rộng rãi đối với mọi tổ chức, cá nhân khi tiêu dùng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ nên tạo nguồn thu lớn và tương đối ổn định.
- Khuyến khích xuất khẩu hàng hóa dịch vụ: Đối với hàng hóa xuất khẩu vừa không nộp thuế GTGT mà còn được khấu trừ hay hoàn lại số tiền thuế đầu vào nên có tác dụng giảm chi phí dẫn đến hạ giá thành sản phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu, tạo điều kiện cho hàng xuất khẩu có thể cạnh tranh thuận lợi trên thị trường Quốc tế.
- Giúp Nhà nước kiểm soát được hoạt động, sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh hàng hóa nhờ kiểm soát được hệ thống hóa đơn, chứng từ, khắc phục được trốn thuế.
- Thuế giá trị gia tăng có tác dụng điều tiết thu nhập của tổ chức, cá nhân tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng.
- Thúc đẩy thực hiện chế độ hạch toán, sử dụng hóa đơn.
- Góp phần bảo hộ nền sản xuất trong nước một cách hợp lý.

**+ Nhiệm vụ:**

- Phản ánh ghi chép thường xuyên các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế để căn cứ vào đó lập lên báo cáo chi tiết.
- Tập hợp hóa đơn, chứng từ phát sinh của doanh nghiệp để theo dõi và hạch toán.
- Lập báo cáo thuế hàng tháng, hàng quý và nộp thuế cho công ty.

#### 1.1.4 Đối tượng thuế GTGT

##### + **Đối tượng chịu thuế GTGT và đối tượng không chịu thuế GTGT**

##### **Đối tượng chịu thuế GTGT**

Hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (Bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ những hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT (Được quy định ở Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC và Khoản 1, Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC).

##### **Đối tượng không chịu thuế GTGT**

Đối tượng không chịu thuế được quy định tại Điều 5 của Luật thuế GTGT số 31/2013, Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC gồm 25 nhóm hàng hóa dịch vụ có đặc điểm sau:

- Một số ngành được Nhà nước khuyến khích phát triển như: sản phẩm dịch vụ của ngành nông nghiệp, ngư nghiệp,...
- Dịch vụ công ích xã hội như: Dịch vụ bưu chính, viễn thông công ích và internet phổ cập, dạy học, dạy nghề, vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt, hàng hóa nhập khẩu trong trường hợp viện trợ nhân đạo,...
- Các dịch vụ tài chính, ngân hàng, kinh doanh chứng khoán như: cho vay, chiết khấu, môi giới chứng khoán, kinh doanh ngoại tệ,...
- Các sản phẩm mang tính thiết yếu trong cuộc sống như: Muối được sản xuất từ nước biển, muối tinh, muối i-ốt mà thành phần chính là NaCl, dịch vụ y tế, dịch vụ thú y,...
- Sản phẩm nhân tạo dùng để thay thế cho bộ phận cơ thể của người bệnh,...
- Hàng hóa chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam, hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu,...

##### + **Đối tượng nộp thuế GTGT**

Bao gồm tất cả tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa chịu thuế GTGT.

##### + **Trường hợp không kê khai nộp thuế GTGT**

Căn cứ Điều 5 Thông tư 219/2013/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 119/2014/TT-BTC và Thông tư 193/2015/TT-BTC), doanh nghiệp sẽ không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT năm 2023 trong các trường hợp sau:

- Doanh nghiệp nhận các khoản thu về bồi thường bằng tiền, tiền thưởng, tiền hỗ trợ, tiền chuyển nhượng quyền phát thải và các khoản thu tài chính khác.
- Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam mua dịch vụ của tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân ở nước ngoài là đối tượng không cư trú tại Việt Nam.
- Doanh nghiệp chuyển nhượng dự án đầu tư để sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp, hợp tác xã.
- Doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho doanh nghiệp, hợp tác xã ở khâu kinh doanh thương mại.
- Góp vốn bằng tài sản để thành lập doanh nghiệp.
- Các trường hợp khác...

#### 1.1.5 Phương pháp tính thuế GTGT

##### **a. Phương pháp khấu trừ:**

- Áp dụng đối với cơ sở kinh doanh thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hoá đơn, chứng từ.
- Cơ sở kinh doanh có doanh thu hàng năm từ bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ từ một tỷ đồng trở lên.
- Cơ sở kinh doanh đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế.

**Cách tính số thuế GTGT phải nộp:** thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ sẽ căn cứ theo giá tính thuế GTGT và thuế suất thuế GTGT.

**Giá tính thuế GTGT** là giá bán ra chưa bao gồm thuế GTGT.

$$\text{Giá chưa có thuế GTGT} = \frac{\text{Giá đã gồm thuế GTGT}}{(1 + \text{thuế suất thuế GTGT \%})}$$

##### **Thuế suất thuế GTGT:**

- + Thuế suất 0%: Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu hay vận tải quốc tế và hàng hóa dịch vụ không chịu thuế GTGT khi nhập khẩu.
- + Thuế suất 5%: Nước sạch phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt, quặng để sản xuất phân bón, dịch vụ đào đắp phục vụ sản xuất nông nghiệp, thiết bị dụng cụ y tế, dịch vụ liên quan đến giáo dục...

+ Thuế suất 10%: Áp dụng cho các hàng hóa dịch vụ còn lại.

**Công thức tính:**

$$\boxed{\begin{array}{c} \text{Số thuế GTGT} \\ \text{phải nộp} \end{array}} = \boxed{\begin{array}{c} \text{Số thuế} \\ \text{GTGT đầu ra} \end{array}} - \boxed{\begin{array}{c} \text{Số thuế GTGT} \\ \text{đầu vào được} \\ \text{khấu trừ} \end{array}}$$

**b. Phương pháp trực tiếp:**

- Áp dụng đối với cơ sở kinh doanh thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hoá đơn, chứng từ.
- Doanh nghiệp, hợp tác xã có doanh thu hàng năm dưới mức ngưỡng doanh thu một tỷ đồng.
- Hoạt động kinh doanh mua bán vàng, bạc, đá quý, ngoại tệ.

**Cách tính số thuế GTGT phải nộp:**

- **Đối với hoạt động mua bán vàng, bạc, đá quý:**

Số thuế GTGT phải nộp = (Giá trị gia tăng x thuế suất 10%)

(Giá trị gia tăng = Giá thanh toán bán ra – giá thanh toán mua vào)

- **Đối với hộ, cá nhân kinh doanh và trường hợp khác:**

Số thuế GTGT phải nộp = Doanh thu x tỷ lệ thuế GTGT%

Trong đó, Tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng được quy định như sau:

- + Phân phối, cung cấp hàng hoá: 1%
- + Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%
- + Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%
- + Hoạt động kinh doanh khác: 2%

**Nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT**

- Hàng hóa bán ra có thuế GTGT áp theo các mức thuế suất : 0%, 5%, 10% thì thuế GTGT đầu vào được khấu trừ toàn bộ.
- Đối với hàng hóa đầu ra không có thuế GTGT thì toàn bộ thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ.

**Điều kiện khấu trừ thuế GTGT:**

- Có hóa đơn GTGT khi mua hàng hóa dịch vụ hay chứng từ nộp thuế khâu nhập khẩu, hóa đơn chứng từ phải hợp lệ, hợp pháp.

- Hàng hóa dịch vụ mua vào từ một nhà cung cấp trong một ngày từ 20 triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

## **1.2 Ý nghĩa và sự cần thiết của kế toán thuế GTGT**

Hiện nay, trong nền kinh tế ngày càng phát triển theo đó là các ngành nghề kinh doanh trong nhiều lĩnh vực cũng dần tiến bộ bên cạnh đó bản thân mỗi doanh nghiệp đều mang nghĩa vụ nộp thuế vào Ngân sách Nhà nước. Đồng nghĩa với việc tiền thuế ngày càng nhiều, khiến cho việc kiểm soát về thuế là vô cùng khó khăn đối với doanh nghiệp và cả đối với Nhà nước. Từ đó vai trò của kế toán thuế rất quan trọng, mỗi cơ sở sản xuất kinh doanh đều cần có kế toán thuế vì họ là người giúp doanh nghiệp thực hiện đúng và đầy đủ theo nghĩa vụ của Nhà nước và Pháp luật.

Kế toán thuế GTGT là một bộ phận nhân sự chịu trách nhiệm ghi chép, lưu trữ sổ sách và chứng từ, ngoài ra còn phải làm báo cáo thuế, soát xét, lập tờ khai và tính số thuế GTGT phải nộp lên Cơ quan thuế thuế sao cho đúng hạn để tránh việc bị truy thu và phạt tiền chậm nộp. Giúp nhà nước thu được khoản tiền về Ngân sách Nhà nước để phục vụ cho các hoạt động kinh tế, xã hội và chính trị, phát triển Đất nước.

Kế toán thuế GTGT là cầu nối giữ Nhà nước và doanh nghiệp, chịu trách nhiệm về các chứng từ sổ sách, là người trực tiếp làm việc với cơ quan thuế khi có phát sinh những nghĩa vụ liên quan đến sổ sách, chứng từ về thuế. Có thể dự đoán các rủi ro mà doanh sẽ gặp phải và đưa ra các giải pháp để đảm bảo cho doanh nghiệp thực hiện tốt các nghĩa vụ, đứng vững trong thị trường hoạt động. Góp phần thực hiện chức năng kiểm kê, quản lý và khuyến khích phát triển sản xuất mở rộng giao lưu với tất cả các thành phần kinh tế trong và ngoài nước theo hướng đi lên, đảm bảo việc bình đẳng và công bằng giữa các chủ thể kinh doanh và góp phần ổn định nền kinh tế quốc dân.

## **1.3 Luật, nghị định, thông tư, chuẩn mực**

### **+ Luật:**

- Luật số 88/2015/QH13 về “Luật Kế toán”, do Quốc hội ban hành ngày 20/11/2015, ngày hiệu lực 01/01/2017.
- Luật số 13/2008/QH12 về “Luật GTGT”, do Quốc hội ban hành ngày 03/06/2008, ngày hiệu lực 01/01/2009.
- Luật số 31/2013/QH13 về “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT”, do Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013, ngày hiệu lực 01/01/2014.

- Luật số 71/2014/QH13 về “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế”, do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014, ngày hiệu lực 01/01/2015.
- Luật 106/2016/QH13 về “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, Luật quản lý thuế”, do Quốc hội ban hành ngày 06/04/2016, ngày hiệu lực 01/07/2016.

**+ Nghị định:**

- Nghị định 209/2013/NĐ-CP về “Hướng dẫn Luật thuế GTGT”, do Chính phủ ban hành ngày 18/12/2013, ngày hiệu lực 01/01/2014.
- Nghị định 91/2014/NĐ-CP về “Sửa đổi, bổ sung một số điều tại các NĐ quy định về thuế”, do Chính phủ ban hành ngày 01/10/2014, ngày hiệu lực 15/11/2014.
- Nghị định 100/2016/NĐ-CP về “Hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB và Luật quản lý thuế”, do Chính phủ ban hành ngày 01/07/2016, ngày hiệu lực 01/07/2016.
- Nghị định 10/2017/NĐ-CP về “Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và sửa đổi”, bổ sung khoản 4 Điều 4 NĐ 209/2013/NĐ-CP, do Chính phủ ban hành ngày 09/02/2017, ngày hiệu lực 01/04/2017.
- Nghị định 146/2017/NĐ-CP về “Sửa đổi, bổ sung một số điều của NĐ 100/2016/NĐ-CP và NĐ 12/2015/NĐ-CP”, do Chính phủ ban hành ngày 15/12/2017, ngày hiệu lực 01/02/2018.
- Nghị định 49/2022/NĐ-CP về “Sửa đổi NĐ 209/2013/NĐ-CP, Hướng dẫn Luật thuế GTGT và được sửa đổi, bổ sung theo NĐ 12/2015/NĐ-CP và NĐ 146/2017/NĐ-CP”, do Chính phủ ban hành ngày 29/07/2022, ngày hiệu lực 12/09/2022.

**+ Chuẩn mực:**

- Chuẩn mực kế toán số 01 chuẩn mực chung được Bộ Tài chính ban hành và công bố theo Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31/12/2002.
- Chuẩn mực kế toán số 14 Doanh thu và thu nhập khác được Bộ Tài chính ban hành và công bố theo Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001.
- Chuẩn mực kế toán số 21 về Trình bày báo cáo tài chính được Bộ Tài chính ban hành và công bố theo Quyết định 234/2003/QĐ-BTC ngày 31/12/2003.

- Chuẩn mực kế toán số 29 về Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót được Bộ Tài chính ban hành theo QĐ số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15/02/2005.

**+ Thông tư:**

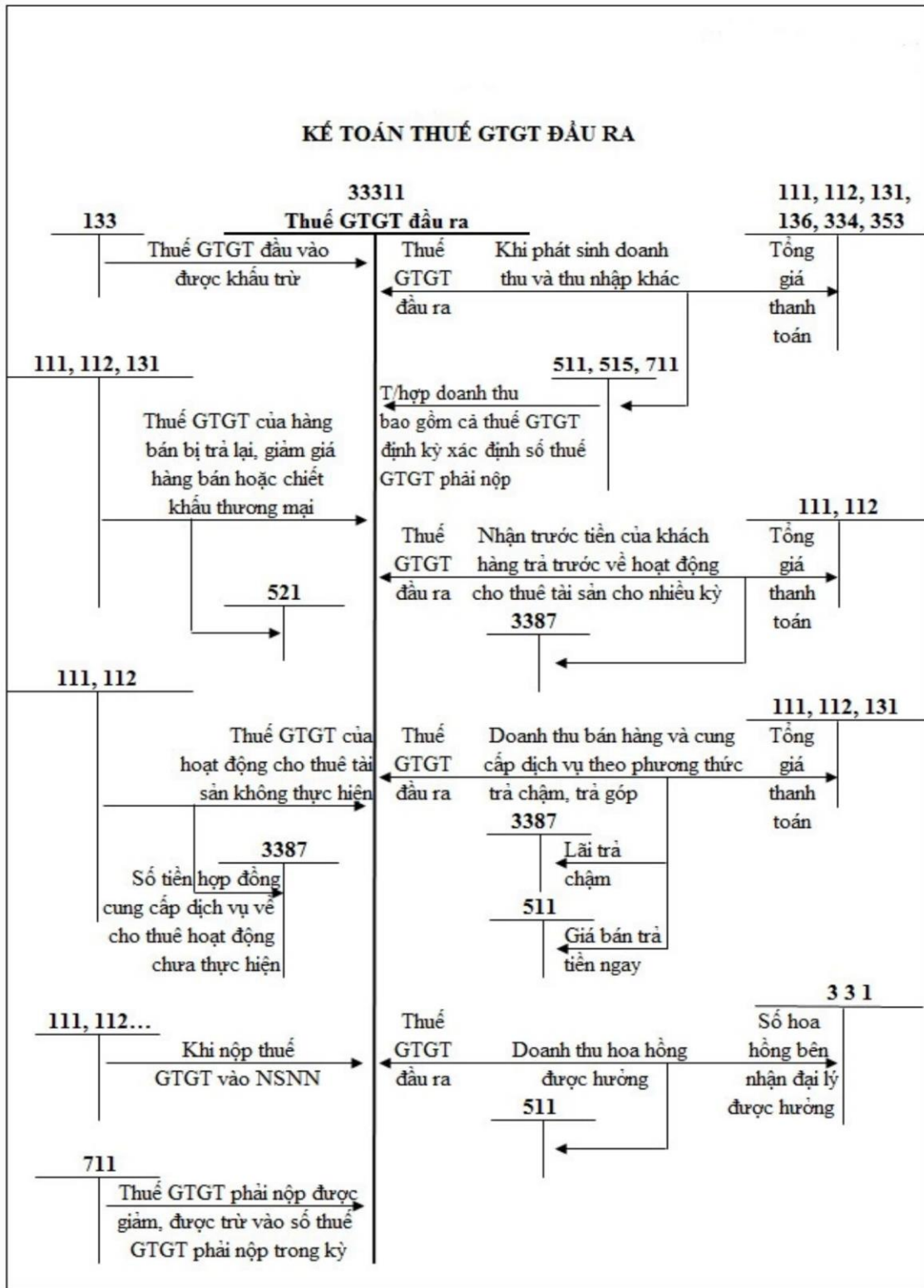
- Thông tư số 219/2013/TT-BTC về “Hướng dẫn Luật thuế GTGT và ND 209/2013/ND-CP”, do Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2013, ngày hiệu lực 01/01/2014.
- Thông tư số 151/2014/TT-BTC về “Hướng dẫn ND 91/2014/ND-CP”, do Bộ Tài chính ban hành ngày 10/10/2014, ngày hiệu lực 15/11/2014.
- Thông tư số 200/2014/TT-BTC về “Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp”, do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014, ngày hiệu lực 01/01/2015.
- Thông tư số 26/2015/TT-BTC về “Hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế tại ND 12/2015/ND-CP và sửa đổi, bổ sung một số điều của TT 39/2014/TT-BTC”, do Bộ Tài chính ban hành ngày 27/02/2015.
- Thông tư số 130/2016/TT-BTC về “Hướng dẫn ND 100/2016/ND-CP”, do Bộ Tài chính ban hành ngày ban hành 12/08/2016.
- Thông tư số 25/2018/TT-BTC về “Hướng dẫn ND 146/2017/ND-CP và sửa đổi, bổ sung một số điều của TT 78/2014/TT-BTC, TT 111/2013/TT-BTC”, do Bộ Tài chính ban hành ngày 16/03/2018, ngày hiệu lực 01/05/2018.
- Thông tư số 43/2021/TT-BTC về “Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 10 TT 219/2013/TT-BTC”, do Bộ Tài chính ban hành ngày 11/06/2021, ngày hiệu lực 01/08/2021.

**1.4 Thông tư chế độ kế toán công ty đang áp dụng:**

- + **Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014** của Bộ Tài chính Căn cứ luật kế toán ngày 17/06/2003 và Nghị định số 215/2013/ND-CP ban hành Thông tư hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp.
- + **Kết cấu và phản ánh của tài khoản 133-Thuế GTGT được khấu trừ:**
  - Bên nợ: Số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ.
  - Bên có:
    - Số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ.
    - Kết chuyển số thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ.
    - Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa mua vào nhưng đã trả lại, được giảm giá.
    - Số thuế GTGT đầu vào đã được hoàn lại.

- Số dư bên nợ: Số thuế GTGT đầu vào còn được khấu trừ, số thuế GTGT đầu vào được hoàn lại nhưng Ngân sách Nhà nước chưa hoàn trả.
- Phương pháp kế toán một số giao dịch kinh tế chủ yếu:
  - Khi mua hàng tồn kho, TSCĐ, BĐSĐT, nếu thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, ghi:
    - Nợ các TK 152, 153, 156, 211, 213, 217, 611 (giá chưa có thuế GTGT)
    - Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331, 1332)
    - Có các TK 111, 112, 331, ... (tổng giá thanh toán).
  - Khi mua vật tư, hàng hóa, công cụ, dịch vụ dùng ngay vào sản xuất, kinh doanh, nếu thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, ghi:
    - Nợ các TK 621, 623, 627, 641, 642, 241, 242, ... (giá chưa có thuế GTGT)
    - Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331)
    - Có các TK 111, 112, 331, ... (tổng giá thanh toán).
  - Khi mua hàng hóa giao bán ngay cho khách (không qua nhập kho), nếu thuế GTGT được khấu trừ, ghi:
    - Nợ TK 632 – Giá vốn hàng bán (Giá mua chưa có thuế GTGT)
    - Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331)
    - Có các TK 111, 112, 331... (Tổng giá thanh toán).
  - Khi nhập khẩu vật tư, hàng hóa, TSCĐ:
    - Nợ TK 152, 153, 156, 211
    - Có TK 331 – Phải trả cho người bán
    - Có TK 3331 – Thuế GTGT phải nộp (33312) (nếu thuế GTGT đầu vào của hàng nhập khẩu không được khấu trừ)
    - Có TK 3332 – Thuế tiêu thụ đặc biệt
    - Có TK 3333 – Thuế xuất, nhập khẩu (chi tiết thuế nhập khẩu)
    - Có TK 33381 – Thuế bảo vệ môi trường
    - Có các TK 111, 112, ...
  - Nếu thuế GTGT đầu vào của hàng nhập khẩu được khấu trừ, ghi:
    - Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331, 1332)
    - Có TK 333 – Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (33312).

- Trường hợp hàng đã mua và đã trả lại hoặc hàng đã mua được giảm giá do kém chất lượng, thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ, ghi:  
 Nợ các TK 111, 112, 331 (tổng giá thanh toán)  
 Có TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ  
 Có các TK 152, 153, 156, 211, 213 (giá mua chưa có thuế GTGT)
- Trường hợp không hạch toán riêng được thuế GTGT đầu vào được khấu trừ:  
 Nợ các TK 152, 153, 156, 211, 213 (giá mua chưa có thuế GTGT)  
 Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (thuế GTGT đầu vào)  
 Có các TK 111, 112, 331, ...
- Cuối kỳ, kế toán tính và xác định thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, không được khấu trừ theo quy định của pháp luật về thuế GTGT. Đối với số thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ tính vào giá vốn hàng bán trong kỳ, ghi:  
 Nợ TK 632 – Giá vốn hàng bán  
 Có TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331).
- Trường hợp thuế GTGT của vật tư, hàng hóa, TSCĐ mua vào bị tổn thất chưa xác định được nguyên nhân chờ xử lý, ghi:  
 Nợ TK 138 – Phải thu khác (1381)  
 Có TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331, 1332).
- Trường hợp thuế GTGT của vật tư, hàng hóa, TSCĐ mua vào bị tổn thất khi có quyết định xử lý của cấp có quyền về số thu bồi thường của các tổ chức, cá nhân:  
 Nợ các TK 111, 331, ... (số thu bồi thường)  
 Nợ TK 632 – Giá vốn hàng bán (nếu được tính vào chi phí)  
 Có TK 138 – Phải thu khác (1381)  
 Có TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (nếu xác định được nguyên nhân và có quyết định xử lý ngay).
- Cuối tháng, kế toán xác định số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ vào số thuế GTGT đầu ra khi xác định số thuế GTGT phải nộp trong kỳ, ghi:  
 Nợ TK 3331 – Thuế GTGT phải nộp (33311)  
 Có TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ.
- Khi được hoàn thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ, ghi:  
 Nợ các TK 111, 112, ...  
 Có TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331).



*Sơ đồ 1.1- sơ đồ hạch toán thuế GTGT đầu ra*

## CHƯƠNG 2

# THỰC TRẠNG CÔNG VIỆC KẾ TOÁN THUẾ GTGT TẠI CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT

### 2.1 Giới thiệu về công ty

#### 2.1.1 Thông tin về công ty



*Hình 2.1- logo công ty TNHH Kiểm toán Đại Tín*

Tên giao dịch tiếng Anh	Dai Tin auditing company limited
Tên giao dịch tiếng Việt	Công ty TNHH Kiểm toán Đại Tín
Địa chỉ	622/3 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Mã số thuế	0310973601
Người đại diện pháp luật	Lê Phạm Thùy Trang
Ngày thành lập	07-07-2011
Vốn điều lệ	1.000.000.000 đồng
Số điện thoại	028500 4494
Website	<a href="http://kiemtoandaitin.com">http://kiemtoandaitin.com</a>
Email	<a href="mailto:info@kiemtoandaitin.com">info@kiemtoandaitin.com</a>
Ngành nghề kinh doanh	- Kiểm toán Báo cáo tài chính - Thuế - Dịch vụ tư vấn thuế - Kế toán - Tư vấn tài chính

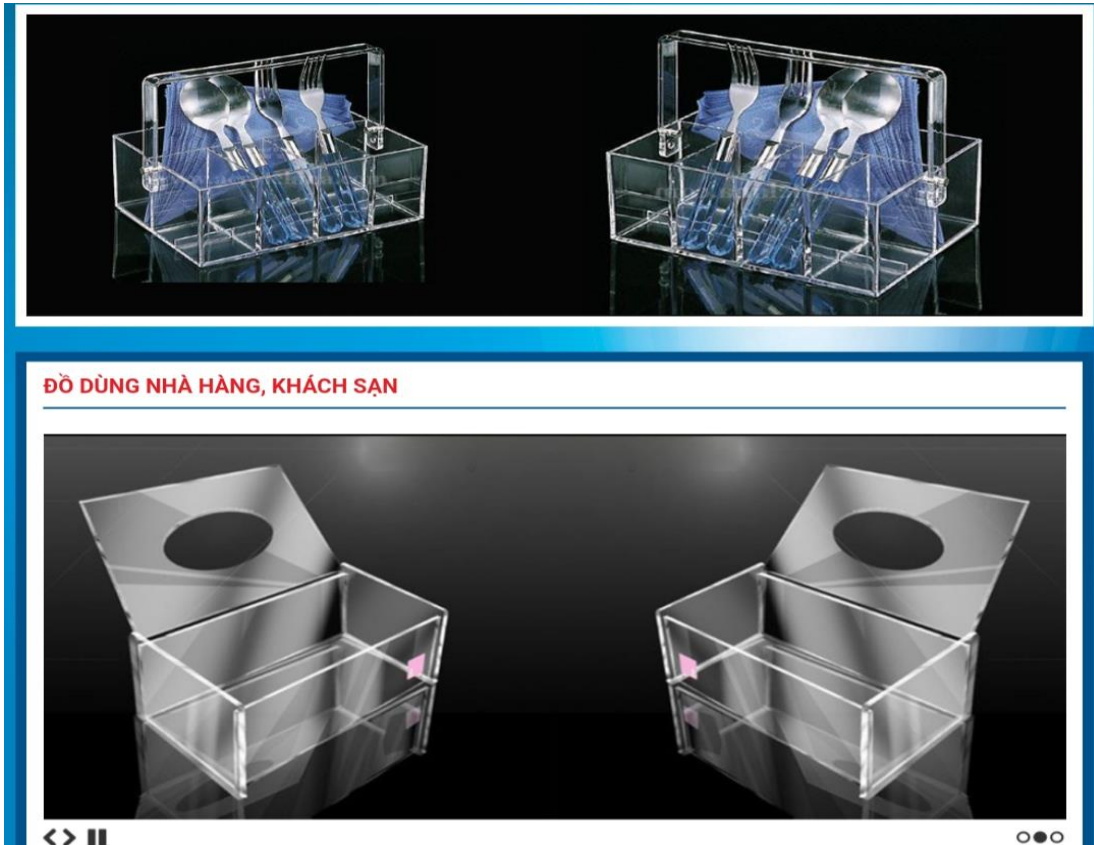
2.1.2 Thông tin về công ty khách hàng\_ Công ty TNHH MTV sản xuất TM Dịch vụ Mica Việt



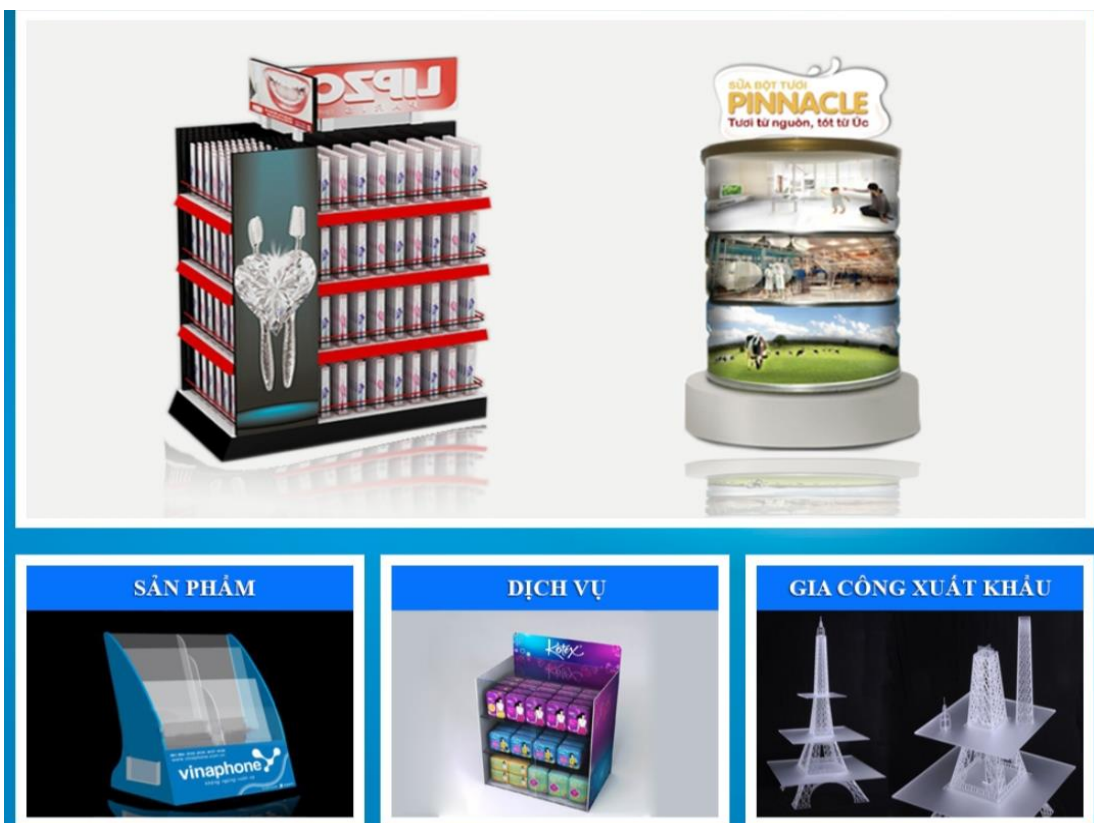
Hình 2.2- Logo Công ty sản xuất TM dịch vụ Mica Việt

Tên giao dịch tiếng Việt	Công ty TNHH MTV sản xuất TM dịch vụ Mica Việt
Địa chỉ	750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 04, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Mã số thuế	0311010057
Người đại diện pháp luật	Phạm Tri Tiên
Ngày thành lập	22-07-2011
Vốn điều lệ	1.500.000.000 đồng
Số điện thoại	08 3744 7028
Website	<a href="http://micaviet.com">http://micaviet.com</a>
Email	micaviet@gmail.com
Ngành nghề kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- In ấn</li> <li>- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp</li> <li>- Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại</li> <li>- Bán buôn các sản phẩm từ nguyên liệu mica</li> <li>- Sản xuất thiết bị vật tư ngành quảng cáo</li> </ul>

+ Hình ảnh minh họa sản phẩm/dịch vụ:

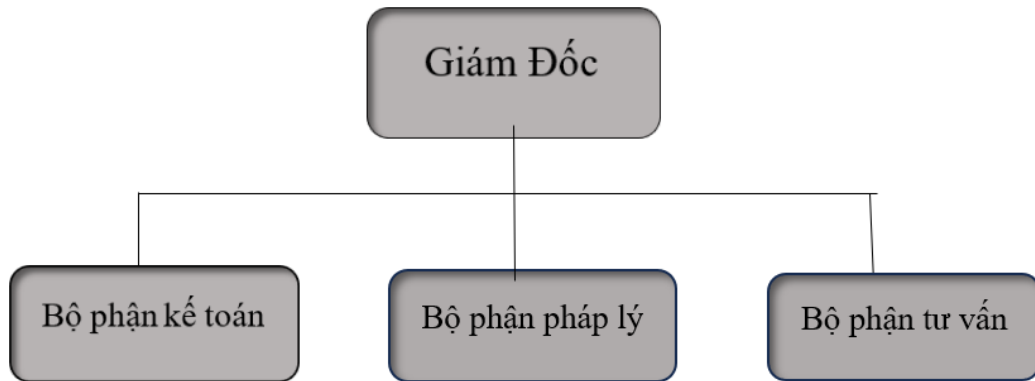


Hình 2.3- Đồ dùng trong gia đình sản phẩm được làm từ mica



Hình 2.4 - Các tem và khung kệ trưng bày làm từ plastic

### 2.1.3. Sơ đồ tổ chức công ty

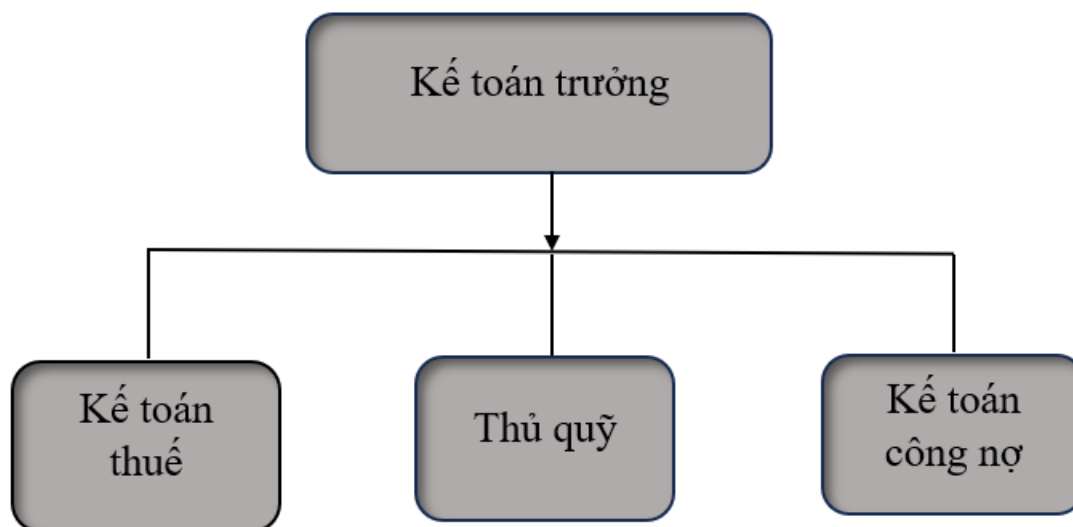


*Sơ đồ 2.1- sơ đồ tổ chức công ty.*

- Giám đốc: Là người điều hành công việc hằng ngày của công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyền và nghĩa vụ. Tổ chức, sắp xếp công việc cụ thể cho các bộ phận tùy vào quy mô hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ của công ty. Đưa ra các chiến lược cho sự phát triển của công ty và phân tích, giám sát tiến độ làm việc của nhân viên để đạt được mục tiêu đã đề ra.
- Bộ phận kế toán: Có nhiệm vụ thực hiện công tác kế toán của công ty, đề xuất các giải pháp và điều kiện nguồn vốn cho nhu cầu kinh doanh, đầu tư phát triển, giúp Giám Đốc giám sát tài chính và phát huy nguồn lực tài chính của công ty theo pháp luật.
- Bộ phận pháp lý: Là người giải quyết các vấn đề tố tụng cho doanh nghiệp. Định hướng, hỗ trợ doanh nghiệp xử lý các vấn đề trong quá trình hoạt động kinh doanh theo đúng quy định pháp luật. Có thể đảm bảo doanh nghiệp luôn vận hành và phát triển ổn định, tránh được những kiện tụng trong hợp tác, làm ăn.
- Bộ phận tư vấn: Là người giải đáp thắc mắc của khách hàng và đưa ra lời khuyên về các giải pháp tốt nhất. Đón tiếp và lắng nghe những nhu cầu của khách hàng, dựa vào những nhu cầu trên để giới thiệu dịch vụ sao cho phù hợp với họ.

## 2.2 Tổ chức hệ thống kế toán

### 2.2.1 Sơ đồ tổ chức phòng kế toán



Sơ đồ 2.2- sơ đồ tổ chức hệ thống kế toán

### 2.2.2 Công việc và nhiệm vụ của từng chức danh tại phòng kế toán

#### + **Kế toán trưởng: Đặng Mỹ Nhung**

- Đứng đầu phòng kế toán là người tham mưu cho Giám đốc chỉ đạo thực hiện công tác kế toán theo đúng chế độ của Nhà nước quy định. Là người điều hành toàn bộ công tác kế toán trong công ty.
- Giám sát hoạt động quyết toán và xét duyệt các báo cáo kế toán để đảm bảo đáp ứng được yêu cầu quyết toán của ban lãnh đạo cấp cao, bất cứ khi nào. Cập nhật kịp thời sự thay đổi của các chế độ, chính sách do Bộ Tài chính ban hành để phổ biến cho cấp dưới và các bộ phận liên quan thực hiện.
- Tổ chức bảo quản, lưu trữ sổ sách kế toán và giữ bí mật các tài liệu kế toán của công ty.

#### + **Kế toán thuế: Trần Thị Trúc Ly**

- Chịu trách nhiệm báo cáo, tính toán, khai báo thuế cho doanh nghiệp. Đảm bảo nộp thuế đầy đủ và đúng hạn để tránh các khoản phạt và lãi suất phạt.
- Xuất và nhập các hóa đơn, chứng từ vào phần mềm.
- Cập nhật các thay đổi mới nhất về thuế, đảm bảo doanh nghiệp đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về thuế mới nhất.

- Lập tờ khai thuế GTGT và thuế TNDN để nộp báo cáo thuế lên cơ quan đầy đủ và đúng thời hạn quy định.

#### + **Thủ quỹ: Trần Thu Trang**

- Là người thực hiện việc thanh toán tiền mặt hằng ngày theo quy trình thanh toán của công ty.
- Thực hiện công tác ký xác nhận, giao các liên, tạm ứng và lưu trữ, quản lý toàn bộ các loại giấy tờ liên quan đến quá trình này.
- Là người nắm giữ và quản lý dòng tiền ra vào.
- Theo dõi và quản lý tất cả các hoạt động thu chi tiền tại quỹ doanh nghiệp.
- Ghi chép hằng ngày theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, xuất, nhập tiền, ngoại tệ. Khi có các giao dịch thu, chi cần phải có phiếu thu, phiếu chi và đủ chữ ký theo quy định của chế độ chứng từ kế toán.
- Lập các chứng từ phiếu thu, phiếu chi dựa trên tính hợp lý của các nghiệp vụ, chứng từ gốc và chứng từ khác theo quy định
- Lưu trữ các chứng từ thu, chi tiền.

#### + **Kế toán công nợ: Nguyễn Thành Trung**

- Cập nhật thông tin của nhà cung cấp, khách hàng, đối tác mới vào hệ thống hoặc các sổ sách có liên quan và chỉnh sửa thông tin của nhà cung cấp, khách hàng mỗi khi phát sinh nghiệp vụ chuyển nhượng hoặc thay đổi.
- Kiểm tra và rà soát các hợp đồng thanh toán để tránh xảy ra sai sót, kiểm tra thông tin, hạn mức tín dụng thời hạn thanh toán của các đơn dựa trên hợp đồng đã ký.
- Giám sát, theo dõi chi tiết công nợ của từng nhà cung cấp, khách hàng. Trực tiếp tham gia đôn đốc và thu hồi những khoản công nợ xấu, khó đòi.
- Theo dõi các khoản phải thu, đối chiếu trên sổ phụ ngân hàng.

### **2.3 Đặc điểm và chính sách kế toán**

#### **+Đặc điểm:**

- Hiện nay công ty đang sử dụng chế độ kế toán theo thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014.
- Hình thức kế toán: Việc hạch toán và nhập liệu vào sổ sách chứng từ để lập các báo cáo kế toán đều được thực hiện bằng phần mềm trên máy vi tính.
- Xử lý dữ liệu kế toán bằng: phần mềm Smart Pro
- Khai thuế bằng: phần mềm HTKK.

#### **+ Chính sách kế toán:**

- Công ty căn cứ vào hệ thống tài khoản kế toán của chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư 200/2014/TT-BTC.
- Niên độ kế toán bắt đầu từ 01/01/N đến 30/12/N.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Việt Nam đồng.
- Công ty đang nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế và kê khai thuế theo quý.
- Phương pháp tính khấu hao TSCĐ: đường thẳng.
- Phương pháp hạch toán hàng tồn kho là phương pháp kê khai thường xuyên, tính giá hàng tồn kho theo phương pháp bình quân cuối kỳ.
- Hàng tháng kế toán tổng và lập báo cáo, cuối năm lập báo cáo tổng hợp và quyết toán thuế.
- Hệ thống báo cáo tài chính sử dụng tại doanh nghiệp:
  - Bảng cân đối kế toán.
  - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
  - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ theo phương pháp trực tiếp.
  - Thuyết minh báo cáo tài chính.

#### **2.4 Công việc kế toán tại công ty TNHH MTV sản xuất TM dịch vụ Mica Việt**

##### **Yêu cầu của công việc**

##### **+ Mục đích công việc:**

- Kế toán thuế ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ tài chính phát sinh trong quá trình quản lý thuế, làm tài liệu cơ sở phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện kế hoạch thuế.
- Kế toán thuế theo dõi diễn biến quá trình nộp thuế của từng đối tượng nộp thuế, phục vụ công việc quản lý theo luật thuế.
- Kế toán thuế ghi chép, phản ánh kết quả thực hiện của từng luật thuế phục vụ cho việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung luật thuế.
- Lưu trữ các chứng từ, báo cáo, tờ khai và các thông báo từ Chi cục thuế.

##### **+ Nhiệm vụ chính của kế toán thuế:**

- Kiểm tra tính hợp pháp của hóa đơn.
- Hạch toán các nghiệp vụ phát sinh vào phần mềm.
- Kiểm tra, đối chiếu hóa đơn GTGT với bảng kê hàng hóa mua vào bán ra.

- Lập các báo cáo chi tiết và tính số thuế được khấu trừ, số thuế còn phải nộp vào ngân sách nhà nước.
- Lưu trữ các chứng từ và báo cáo thuế.
- Trực tiếp làm việc với Chi cục thuế khi có phát sinh.

#### **+ Mô tả công việc kế toán thuế GTGT:**

- Lập tờ khai thuế GTGT.
- Lập bảng kê hóa đơn mua vào, bán ra.
- Lập hồ sơ hoàn thuế khi có phát sinh.
- Quyết toán thuế, nộp ngân sách nhà nước.
- Cập nhật kịp thời các thông tin về luật thuế.
- Theo dõi báo cáo tình hình nộp ngân sách, tồn đọng, hoàn thuế của công ty.
- Kiểm tra đối chiếu hóa đơn GTGT Kiểm tra đối chiếu biên bản trả, nhận hàng để điều chỉnh doanh thu báo cáo thuế kịp thời khi có phát sinh.

#### **+ Kết quả của công việc:**

- Đảm bảo việc tuân thủ quy định của pháp luật thuế ban hành: Bộ phận kế toán thuế đảm nhận và chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục về thuế cho doanh nghiệp.
- Đóng góp kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp: Dựa vào các thông tin về khoản thuế phải nộp và kế toán thuế cung cấp. Từ đó, doanh nghiệp sẽ đưa ra các quyết định kinh doanh hợp lý và đảm bảo tối đa lợi nhuận hơn.
- Giúp giảm thiểu số thuế phải nộp: Thực hiện các chính sách về ưu đãi thuế để giảm thiểu số thuế phải nộp cho doanh nghiệp.

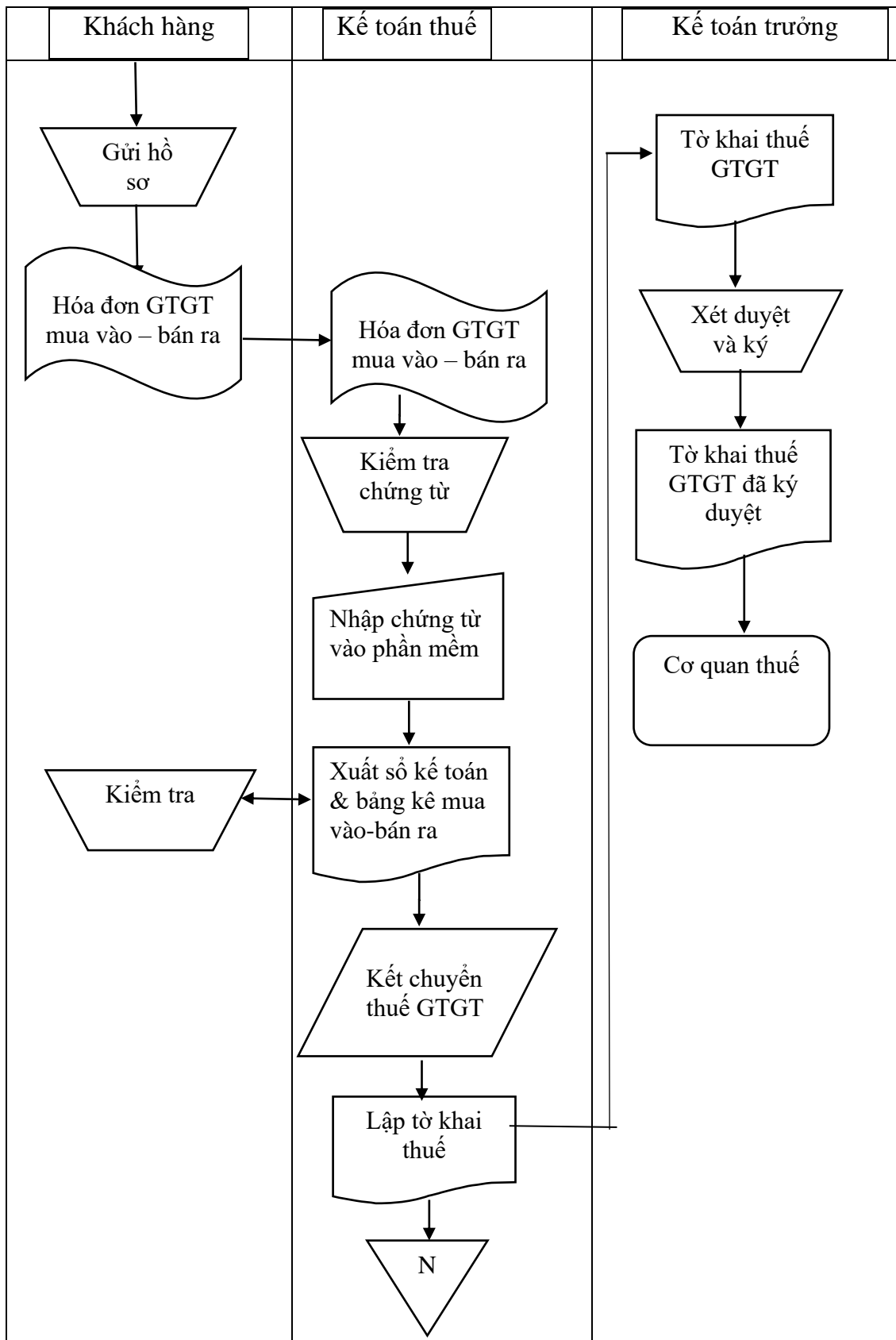
#### **+ Các yêu cầu cho vị trí công việc:**

- Trình độ học vấn: có bằng cử nhân trở lên thuộc các chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc các chuyên ngành liên quan. Ngoài ra, để tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường lao động, có thể học tập và lấy các chứng chỉ chuyên ngành như: CPA, CPO, ACCA, ...
- Kinh nghiệm: Để trở thành kế toán thuế chính thức tại doanh nghiệp, ứng viên cần có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kế toán thuế, kế toán tổng hợp hoặc kế toán nói chung.
- Kỹ năng:

- Tính cẩn thận, tỉ mỉ: Là tố chất quan trọng giúp kế toán hoàn thành các con số và chứng từ một cách chính xác nhất.
- Khả năng giao tiếp: Dễ dàng trao đổi thông tin với các bộ phận khác trong doanh nghiệp hoặc với cơ quan thuế.
- Kỹ năng sử dụng các phần mềm kế toán và sử dụng ngoại ngữ: Công việc trở nên đơn giản và nâng cao hiệu quả một cách đáng kể
- Khả năng phân tích, tổng hợp: giúp kế toán thuế đưa ra các báo cáo từ khái quát đến chi tiết làm cơ sở để doanh nghiệp đưa ra các quyết định tài chính phù hợp.
- Khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm: Giúp dễ dàng hoàn thành tốt nhiệm vụ và suôn sẻ, hiệu quả hơn.
- Tính trung thực khách quan: Để đảm bảo tính chính xác, minh bạch của các thông tin kinh tế, tài chính.

## Trình tự tiến hành

+ Lưu đồ/Sơ đồ quy trình công việc:



Lưu đồ 2.1- Quy trình kê khai thuế GTGT (Nguồn tác giả thu thập)

### + **Diễn giải:**

**Bước 1:** Tiếp nhận các chứng từ từ khách hàng qua gmail vào cuối mỗi tháng, bao gồm các hóa đơn, chứng từ mua vào – bán ra.

**Bước 2:** Tiến hành kiểm tra các thông tin trên hóa đơn như ngày hóa đơn, kí hiệu hóa đơn, mã số thuế, thông tin người bán, người mua và nội dung trên hóa đơn có hợp pháp, hợp lý chưa.

- Nếu hóa đơn đã chính xác thì kế toán hạch toán và nhập liệu vào phần mềm.
- Nếu hóa đơn có sai sót thì phải lập biên bản điều chỉnh hoặc phải làm biên bản thu hồi, sau đó yêu cầu xuất lại hóa đơn khác.

**Bước 3:** Kế toán thuế tiến hành hạch toán sổ sách căn cứ vào hóa đơn, chứng từ bằng cách nhập liệu lên phần mềm Smartpro. Phần mềm sẽ tự tạo các sổ kế toán và bảng kê mua vào – bán ra.

**Bước 4:** Cuối quý, kế toán thuế xuất bảng kê hóa đơn dịch vụ mua vào – bán ra trên excel từ phần mềm để đối chiếu hóa đơn GTGT gốc, nếu có sai sót thì chỉnh sửa lại trên phần mềm. Sau khi đối chiếu, kiểm tra đã chính xác thì kế toán gửi bảng kê cho khách hàng và đồng thời khách hàng gửi lại bảng kê của họ lập, để hai bên đối chiếu số liệu xem có thiếu sót hóa đơn nào không. Nếu có xảy ra thiếu sót thì yêu cầu khách hàng gửi hóa đơn bổ sung, kế toán sẽ hạch toán và nhập liệu đầy đủ các chứng từ mà khách hàng đã cung cấp.

**Bước 5:** Sau khi dữ liệu hóa đơn mua vào - bán ra được hoàn tất, kế toán xuất bảng kê hóa đơn mua vào – bán ra trong quý. Tính số thuế GTGT được khấu trừ và phải nộp. Lên tờ khai thuế bằng phần mềm HTKK. Ngày 31/01/2024, kế toán thuế hạch toán kết chuyển số thuế GTGT được khấu trừ quý 01/2024.

Nợ TK 33311

Có TK 1331

**Bước 6:** Kế toán thuế gửi tờ khai và báo cáo cho khách hàng xem duyệt, nếu khách hàng đồng ý với dữ liệu này. Kế toán trưởng sẽ dùng chữ ký của công ty khách hàng, cắm thiết bị vào máy tính và trình ký. Sau khi ký điện tử xong thì kế toán sẽ nộp tờ khai lên trang thuế điện tử <https://thuendienst.gdt.gov.vn/>, đồng thời sẽ thông báo cho công ty khách hàng về số thuế phải nộp đúng thời hạn để tránh bị phạt chậm nộp tiền thuế.

**Bước 7:** Kế toán thuế tạo một thư mục theo tên công ty khách hàng trên máy tính làm việc để lưu lại tất cả chứng từ bao gồm hóa đơn điện tử, chứng từ gốc, tờ khai thuế GTGT tiện cho việc làm báo cáo ở quý tiếp theo.

**Bước 8:** Cơ quan thuế duyệt báo cáo thuế.

- Trường hợp cơ quan thuế đồng ý thì tiến hành nộp thuế.
- Trường hợp cơ quan thuế không đồng ý thì lập bảng giải trình.

### **Nghiệp vụ minh họa**

**Nghiệp vụ 1:** Ngày 24/01/2024 nhập 476.37 kg mica của công ty TNHH MTV mica Kim Văn theo HĐ 160, kí hiệu 1C24KTV, tổng giá trị tiền hàng là 32.393.160, thuế GTGT 8%, chưa thanh toán cho người bán.

**Nghiệp vụ 2:** Ngày 11/01/2024 xuất bán khay mica chữ L cho công ty CP Marico South East Asia theo HD số 00000003, tổng tiền hàng là 33.353.000, thuế GTGT 8%.

### **Minh họa quy trình lập tờ khai GTGT quý 1/2024**

**Bước 1:** Tiếp nhận hóa đơn mua vào – bán ra từ khách hàng qua Gmail.

Mã cơ quan thuế: 00FD9AA0D4D0224A3B9A20836E6DABC352

## HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử  
(Electronic invoice display)

Ký hiệu (Serial No): 1C24TKV

Số (No.): 160

Ngày (date) 24 tháng (month) 01 năm (year) 2024

Đơn vị bán hàng (Seller): **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MICA KIM VÂN**

Mã số thuế (Tax code): 0312289154

Địa chỉ (Address): 168/13/28B Lê Thị Bạch Cát, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại (Tel): 02838660560

Email: micakimvan@gmail.com

Số tài khoản (A/C No): 160551709 NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU-CN Tân Bình



Họ tên người mua hàng (Buyer's fullname):

Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT

Địa chỉ (Address): 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số thuế (Tax code): 0311010057

Hình thức thanh toán (Payment method): Tiền mặt/Chuyển khoản Số tài khoản (A/C No):

STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	MICA	KG	476,37	68.000	32.393.160
Cộng tiền hàng (Total amount):					32.393.160
Thuế suất GTGT (VAT Rate): 8%				Tiền thuế GTGT (VAT amount):	2.591.453
<b>Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):</b>					<b>34.984.613</b>
Số tiền viết bằng chữ (In words): Ba mươi bốn triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn sáu trăm mười ba đồng					

Người mua hàng (Buyer)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Sign & Fullname)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Sign & Fullname)

Signature valid

Được ký bởi: **CÔNG TY TNHH MỘT  
THÀNH VIÊN MICA KIM VÂN**

Ngày ký: 24 / 01 / 2024

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Trà cứu hóa đơn điện tử tại trang web: <http://tracuu.vin-hoadon.com> Mã số tra cứu: 1TSUM6FMZG1E

Đơn vị cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử: công ty cổ phần thương mại Visnam, MST: 0401486901

Đơn vị triển khai bán hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CHỦ KÝ SỐ VIN, MST: 0402024593 Thành viên của Visnam Corp

Hình 2.5 - Hóa đơn mua vào số 160



# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG (VAT INVOICE)

Mẫu số - Ký hiệu (Serial No.): 1C24TAA  
Số (Invoice No.): 00000003

Ngày (day) 11 tháng (month) 01 năm (year) 2024

Mã của Cơ quan thuế: 00532EE027935445CDB887E0F6EEFAAF4D

Đơn vị bán (Seller): **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT**  
MST (Tax Code): **0311010057**  
Địa chỉ (Address): **750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 04, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**  
Điện thoại (Tel.): **0932772299**  
STK (Account No.): **120265269 - Ngân hàng Á Châu (ACB) - CN Thảo Điền**

Người mua (Buyer):  
Đơn vị (Co. name): **CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA**  
MST (Tax Code): **3700579324**  
Địa chỉ (Address): **Số 3, Đường số 5, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam**  
HTTT (Pay. method): **Tiền mặt/Chuyển khoản**  
STK (Account No.):

STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	ĐVT (Unit)	SL (Quantity)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (Amount)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Khay mica chữ L 50cm x 4cm	Cái	520	21.000	10.920.000
2	Khay mica chữ L 30cm x 4cm	Cái	460	16.000	7.360.000
3	Khay mica chữ L 20cm x 4cm	Cái	460	13.300	6.118.000
4	Khay mica chữ L 15cm x 4cm	Cái	360	12.500	4.500.000
5	Khay mica chữ L 10cm x 4cm	Cái	330	13.500	4.455.000
6	PO số :6500105992				
Cộng tiền hàng (Sub total):					<b>33.353.000</b>
Thuế suất GTGT (Tax rate): <b>8%</b>		Cộng tiền thuế GTGT (VAT amount):			<b>2.668.240</b>
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					<b>36.021.240</b>

Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): **Ba mươi sáu triệu không trăm hai mươi một nghìn hai trăm bốn mươi đồng chẵn./.**

Người mua hàng (Buyer)

Người bán hàng (Seller)

Đã được ký điện tử bởi  
(Signed digitally by)

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT  
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT**  
Ngày: 11/01/2024

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Giải pháp Hóa đơn Điện tử được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Bkav - MST 0101360697 - ĐT 1900 545414 - <http://ehoadon.vn>  
Hóa đơn Điện tử (HĐĐT) được tra cứu trực tuyến tại <http://tracuu.ehoadon.vn>. Mã tra cứu HĐĐT này: Q8164LNCAA9

Hình 2.6 - Hóa đơn bán ra số 00000003

**Bước 2:** Kiểm tra các thông tin trên hóa đơn.

**Bước 3:** Tiến hành hạch toán bằng cách nhập liệu trên phần mềm Smartpro.

### Hạch toán nghiệp vụ 1

The screenshot displays the Smartpro software interface for invoice entry. The window title is 'NHẬP PHÁT SINH'. The interface includes a header with navigation tabs: '4. Copy', '3. Khác', '2. Thông tin khách hàng', and '1. Nhập'. The main form contains the following fields and data:

- Loại ctừ:** PNK
- Mã KH:** 9154
- Seri HD:** 1C24TKV
- Số HD:** 160
- Ngày HD:** 24/01/24
- HD VAT:** V
- STT:** 1
- Số ctừ:** 000600/01
- Ngày ctừ:** 24/01/24
- Diễn giải:** Mica

TK Nợ	ĐTPN Nợ	VTHH Nợ	TK Có	ĐTPN Có	Số dư cuối Ngày	Số dư cuối Tháng
1521	9154	MICA	331	9154		0
- Nguyên vật liệu chính		Mica	Phải trả cho người bán			0
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MICA KIM VẤN			CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MICA KIM VẤN			

Số lượng	Đơn giá	Tiền Vnd	TS	TK Thuế	Thuế VND	Tổng tiền
476.370	68,000.000	32,393,160	8	1331	2,591,453	34,984,613

Summary values on the right side of the interface:

- Tiền hàng: 0
- Tiền thuế: 0
- Tổng tiền: 0

The bottom of the interface shows a taskbar with various application icons and a system tray displaying the time as 1:54 PM on 7/12/2024.

Hình 2.7 – Hạch toán HD 160 trên phần mềm Smartpro

## Hạch toán nghiệp vụ 2

NHẬP PHÁT SINH

Mã KH: 9324, Seri HD: 1C24TAA, Số HD: 3, Ngày HD: 11/01/24, HD VAT: R, STT: 10

Loại chữ: HDBR, Số chữ: 3, Ngày chữ: 11/01/24

Diễn giải: Khay Mica chữ L

TK Ng: 131 - Tiền Việt Nam, ĐTPN Ng: 9324 - Công ty CP Marico South East Asia

TK Có: 5112 - Doanh thu bán các thành phẩm, ĐTPN Có: 9324 - Công ty CP Marico South East Asia

VTHH Có: KHAY MICA - Khay mica

Số lượng	Đơn giá	Tiền VND	TS	TK Thuế	Thuế VND	Tổng tiền	
cái	520.000	21,000,000	10,920,000	8	33311	873,600	11,793,600
Tỷ giá		Tiền USD					
0.000		0.000					

TT	TK Hàng...	Mã HH Xuất	Tên danh mục	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền VND	% CK	Chiết khấu	Loại thuế	TK Thuế	% TS	Tiền thuế VND	Tổng Tiền
1	155	KHAY MICA	Khay mica	cái	520.000	21,000	10,920,000	0	0	R	33311	8	873,600	11,793,600
2	155	KHAY MICA	Khay mica	cái	460.000	16,000	7,360,000	0	0	R	33311	8	588,800	7,948,800
3	155	KHAY MICA	Khay mica	cái	460.000	13,300	6,118,000	0	0	R	33311	8	489,440	6,607,440
4	155	KHAY MICA	Khay mica	cái	360.000	12,500	4,500,000	0	0	R	33311	8	360,000	4,860,000
5	155	KHAY MICA	Khay mica	cái	330.000	13,500	4,455,000	0	0	R	33311	8	356,400	4,811,400

Tiền hàng: 33,353,000  
Tiền thuế: 2,668,240  
Tổng T. toán: 36,021,240

NHẬP PHÁT SINH

Mã KH: 9324, Seri HD: 1C24TAA, Số HD: 00000003, Ngày HD: 11/01/24, HD VAT: R, STT: 0

Loại chữ: HDBR, Số chữ: 00000003, Ngày chữ: 11/01/24

Diễn giải: Khay Mica chữ L

Số lượng	Đơn giá	Tiền VND	TS	TK Thuế	Thuế VND	Tổng tiền
cái	0.000	0,000	0	8	33311	0
Tỷ giá		Tiền USD				
0.000		0.000				

TT	TK Hàng...	Mã HH Xuất	Tên danh mục	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền VND	% CK	Chiết khấu	Loại thuế	TK Thuế	% TS	Tiền thuế VND	Tổng Tiền
1	1521	MICA L	Mica chữ L(600x100x100mm,dây 4mm)	cái	520.000	21,000	10,920,000	0	0	R	33311	8	873,600	11,793,600
2	1521	MICA L	Mica chữ L(600x100x100mm,dây 4mm)	cái	460.000	16,000	7,360,000	0	0	R	33311	8	588,800	7,948,800
3	1521	MICA L	Mica chữ L(600x100x100mm,dây 4mm)	cái	460.000	13,300	6,118,000	0	0	R	33311	8	489,440	6,607,440
4	1521	MICA L	Mica chữ L(600x100x100mm,dây 4mm)	cái	360.000	12,500	4,500,000	0	0	R	33311	8	360,000	4,860,000
5	1521	MICA L	Mica chữ L(600x100x100mm,dây 4mm)	cái	330.000	13,500	4,455,000	0	0	R	33311	8	356,400	4,811,400

Tiền hàng: 33,353,000  
Tiền thuế: 2,668,240  
Tổng T. toán: 36,021,240

Hình 2.8 – Hạch toán HD 00000003 trên phần mềm Smartpro

**Bước 4:** Xuất file excel bảng kê để kiểm tra, đối chiếu thông tin giữa số liệu trên phần mềm và chứng từ có chính xác chưa.

**BẢNG KÊ HÓA ĐƠN CHỨNG TỪ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ BÁN RA**

Kèm theo tờ khai thuế GTGT  
(Dùng cho cơ sở kê khai khấu trừ thuế hàng Quý,Tháng)  
Kỳ Q1 năm 2024

Tên cơ sở kinh doanh : **CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ** Mã số thuế : **0311010057**

Địa chỉ : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

STT	Hóa đơn chứng từ bán	Tên người mua	Mã số thuế	Mặt hàng	Doanh số bán chưa thuế	Thuế suất	Thuế GTGT	Ghi chú
	Seri HĐ Số HĐ Ngày HĐ							
1	1C24TAA 1 10/01/24	CÔNG TY TNHH THISO RETAIL	0316940306	Vách ngăn Mica Chữ L	36.270.000	8	2.901.600	
2	1C24TAA 2 11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Phí vận chuyển	18.350.000	8	1.468.000	
3	1C24TAA 2 11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Bảng Topboard Thuận Phát	105.680.000	8	8.454.400	
4	1C24TAA 3 11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Khay Mica chữ L	33.353.000	8	2.668.240	
5	1C24TAA 4 11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Wobbler cong Xmen Wonder	4.500.000	8	360.000	
<b>Tổng cộng</b>					<b>933.413.254</b>		<b>74.673.059</b>	

Tổng doanh thu hàng hóa dịch vụ bán ra : **933.413.254**  
 Tổng thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ bán ra : **74.673.059**

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc  
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

Phạm Tri Tiên

*Hình 2.9 -Bảng kê hóa đơn chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra*

**BẢNG KÊ HÓA ĐƠN CHỨNG TỪ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ MUA VÀO**

Kèm theo tờ khai thuế GTGT  
(Dùng cho cơ sở kê khai khấu trừ thuế hàng tháng)  
Kỳ Q1 Năm 2024

Tên cơ sở kinh doanh : **CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ** Mã số thuế : **0311010057**

Địa chỉ : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

STT	Hóa đơn chứng từ mua	Tên người bán	Mã số thuế	Mặt hàng	Doanh số mua chưa thuế	Thuế suất	Thuế GTGT	Ghi chú
	Seri Số HĐ Ngày HĐ							
1	C24THD 5 02/01/24	Công Ty TNHH TM-Trang Trí Nội Thất Huy Đạt	0302901924	ACJ2	7.986.111	8	638.889	
7	C24THD 261 23/01/24	Công Ty TNHH TM-Trang Trí Nội Thất Huy Đạt	0302901924	Tấm Mica Đài Loan	22.351.852	8	1.788.148	
8	C24TKV 160 24/01/24	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MICA KIM VÂN	0312289154	MICA	32.393.160	8	2.591.453	
9	K24TY 6345371 30/01/24	NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	0301452948	Phi NTDT	13.636	10	1.364	
35	K24THC 53646 30/03/24	CÔNG TY CỔ PHẦN HAI BÓN BÂY	0304043037	Chi phí vận chuyển	90.072	8	7.206	
36	C24TKT 704 30/03/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT QUANG CAO VÀ THƯƠNG MẠI KIM TƯỜNG	0312321217	Tấm xốp nhựa	18.611.280	8	1.488.902	
					<b>1.362.097.559</b>		<b>125.215.997</b>	

Kế toán trưởng

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Giám đốc

Phạm Tri Tiên

*Hình 2.10 - Bảng kê hóa đơn chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào*

**Bước 5:** Kết chuyển thuế GTGT và Khai thuế bằng phần mềm HTKK.

Kế toán thuế sẽ ghi nhận nghiệp vụ kết chuyển này vào sổ nhật ký chung theo định khoản như trình bày dưới đây, đồng thời sẽ tiến hành ghi nhận lên bảng cân đối tài

khoản quý 01/2024 để theo dõi và kết chuyển số tiền thuế GTGT được khấu trừ trong quý 01/2024.

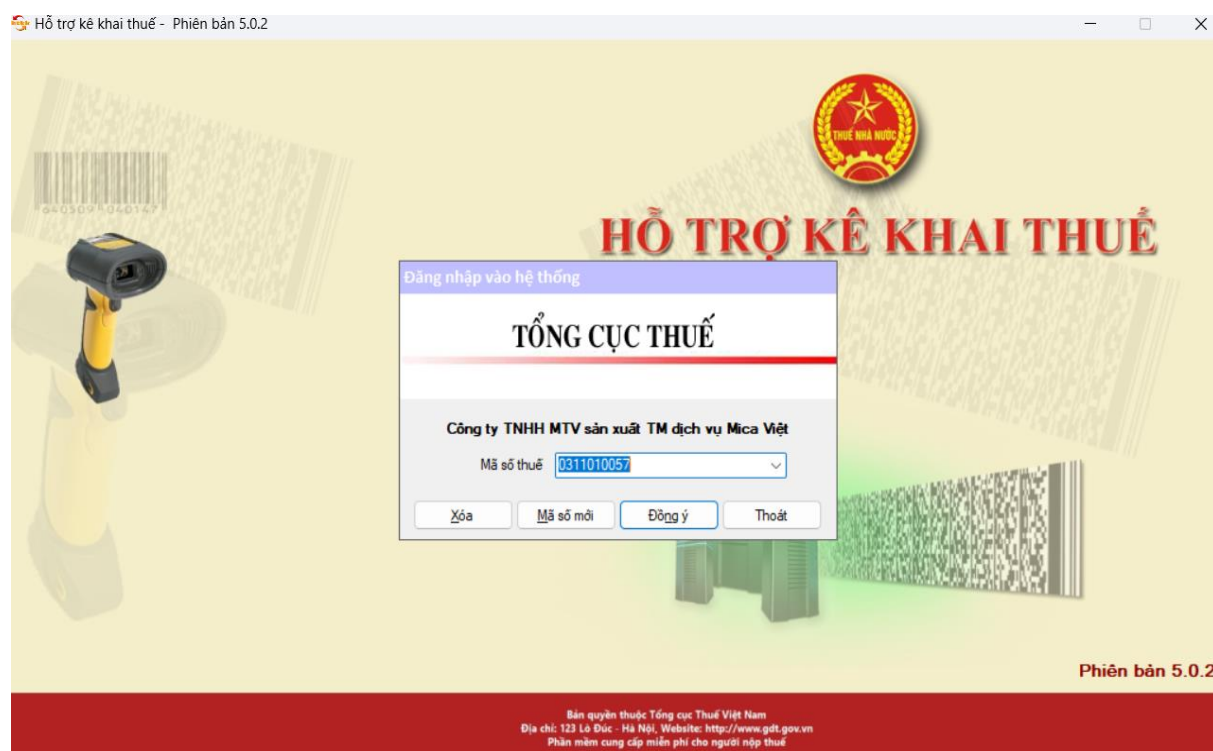
Nợ TK 33311: 74.673.060

Có TK 1331: 74.673.060

**+ Cách thức kê khai thuế GTGT:**

### **Minh họa các bước lập tờ khai GTGT**

Đăng nhập phần mềm HTKK, tài khoản đăng nhập là mã số thuế của công ty.



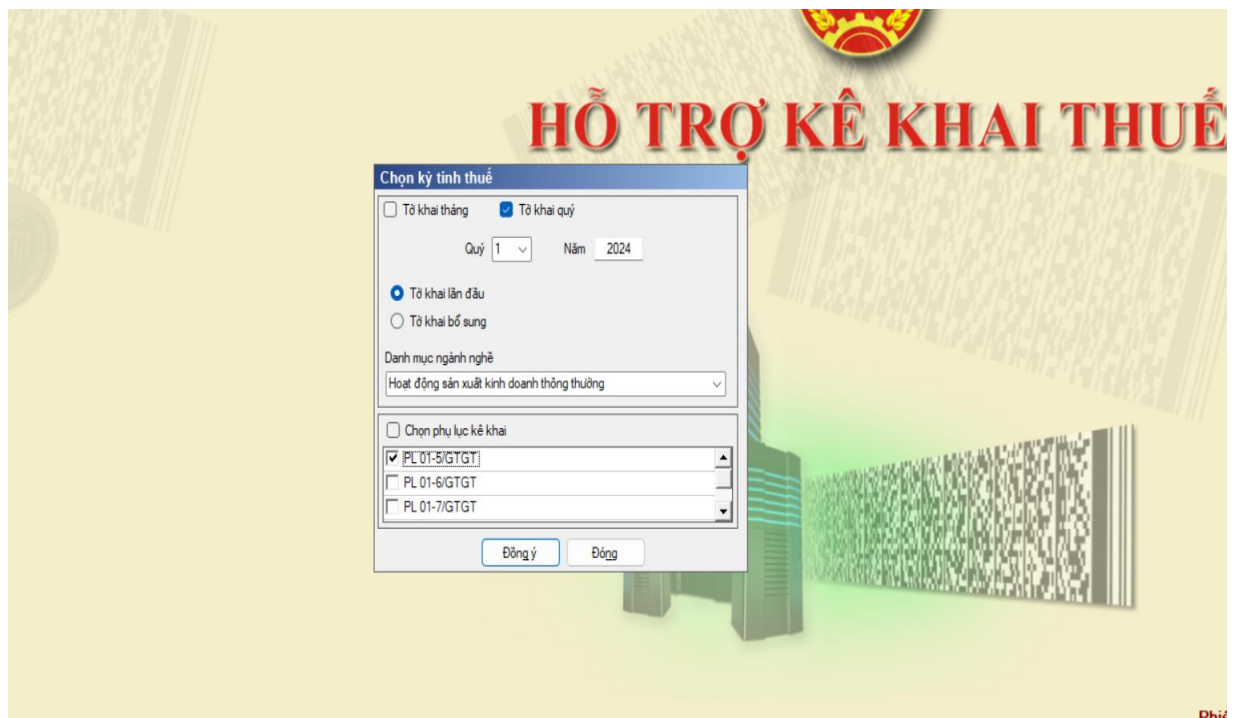
*Hình 2.11 – đăng nhập phần mềm HTKK*

Chọn loại tờ khai thuế công ty đã đăng ký “Tờ khai thuế GTGT khấu trừ (01/GTGT).



Hình 2.12 – chọn tờ khai thuế trên phần mềm HTKK

- Chọn kỳ tính thuế, công ty đăng ký kê khai theo quý nên chọn “tờ khai quý”.
- Quý kê khai quý 1 năm 2024.
- Tờ khai lần đầu: Dành cho lần đầu kê khai.
- Tờ khai bổ sung: Kê khai bổ sung tiếp theo.



Hình 2.13 – chọn kỳ tính trên phần mềm HTKK

Nhập số liệu giá trị hàng hóa, thuế GTGT.

- Điền giá trị 1.362.097.559 là giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào trong kỳ vào mục [23].
- Điền giá trị 125.215.997 là số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào trong kỳ vào mục [24]. Vì những hàng hóa dịch vụ mua vào trong kỳ đều đạt đủ điều kiện khấu trừ thuế GTGT nên tiếp tục điền giá trị này vào mục [25].
- Điền giá trị 933.413.254 là giá trị hàng hóa, dịch vụ bán ra trong kỳ vào mục [27].
- Điền giá trị 74.673.060 là số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra trong kỳ vào mục [28]. Do hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất 10% nên tiếp tục điền hai giá trị này vào mục [32] và [33].
- Phần mềm tự kết chuyển các mục [34], [36], [41]. Sau đó nhấn chọn “ghi”, chọn kết xuất XML.

# Tờ khai thuế GTGT quý 1/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Mẫu số: **01/GTGT**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
80/2021/TT-BTC  
Ngày 29 tháng 9 năm 2021 của  
Bộ trưởng Bộ Tài chính)

## TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (MẪU SỐ 01/GTGT)

(Áp dụng đối với người nộp thuế tính thuế theo phương pháp khấu trừ có hoạt động sản xuất kinh doanh)

[01a] Tên hoạt động sản xuất kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường

[01b] Kỳ tính thuế: Quý 1 năm 2024

[02] Lần đầu: [X] [03] Bổ sung lần thứ: [ ]

[04] Tên người nộp thuế: Công ty TNHH MTV SX  
TM DV Mica Việt

[05] Mã số thuế: 0311010057

[06] Tên đại lý thuế (nếu có):

[07] Mã số thuế:

[08] Hợp đồng đại lý thuế: Số            Ngày:

[09] Tên đơn vị phụ thuộc/địa điểm kinh doanh của hoạt động sản xuất kinh doanh khác tỉnh nơi  
đóng trụ sở chính:

[10] Mã số thuế đơn vị phụ thuộc/Mã số địa điểm kinh doanh:

[11] Địa chỉ nơi có hoạt động sản xuất kinh doanh khác tỉnh nơi đóng trụ sở chính:

[11a] Phường/xã:

[11b] Quận/Huyện:

[11c] Tỉnh/Thành phố:

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Giá trị hàng hóa, dịch vụ (chưa có thuế giá trị gia tăng)		Thuế giá trị gia tăng	
A	Không phát sinh hoạt động mua, bán trong kỳ (đánh dấu "X")	[21]	[ ]		
B	Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang			[22]	336.850.774
C	Kê khai thuế giá trị gia tăng phải nộp ngân sách nhà nước				
I	Hàng hoá, dịch vụ mua vào trong kỳ				
1	Giá trị và thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào	[23]	1.362.097.559	[24]	125.215.997
	Trong đó: hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu	[23a]	0	[24a]	0
2	Thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào được khấu trừ kỳ này			[25]	125.215.997
II	Hàng hoá, dịch vụ bán ra trong kỳ				
1	Hàng hóa, dịch vụ bán ra không chịu thuế giá trị gia tăng	[26]	0		
2	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế giá trị gia tăng ([27]=[29]+[30]+[32]+[32a]; [28]=[31]+[33])	[27]	933.413.254	[28]	74.673.060
a	Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 0%	[29]	0		
b	Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 5%	[30]	0	[31]	0
c	Hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 10%	[32]	933.413.254	[33]	74.673.060

d	Hàng hoá, dịch vụ bán ra không tính thuế	[32a]	0		
3	Tổng doanh thu và thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ bán ra ([34]=[26]+[27]; [35]=[28])	[34]	933.413.254	[35]	74.673.060
III	<b>Thuế giá trị gia tăng phát sinh trong kỳ ([36]=[35]-[25])</b>			[36]	(50.542.937)
IV	<b>Điều chỉnh tăng, giảm thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ của các kỳ trước</b>				
1	Điều chỉnh giảm			[37]	0
2	Điều chỉnh tăng			[38]	0
V	<b>Thuế giá trị gia tăng nhận bàn giao được khấu trừ trong kỳ</b>			[39a]	0
VI	<b>Xác định nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng phải nộp trong kỳ:</b>				
1	Thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ {[40a]=( [36]-[22]+[37]-[38]-[39a] ) ≥ 0}			[40a]	0
2	Thuế giá trị gia tăng mua vào của dự án đầu tư được bù trừ với thuế GTGT còn phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh cùng kỳ tính thuế ([40b]≤[40a])			[40b]	0
3	Thuế giá trị gia tăng còn phải nộp trong kỳ ([40]=[40a]-[40b])			[40]	0
4	Thuế giá trị gia tăng chưa khấu trừ hết kỳ này {[41]=( [36]-[22]+[37]-[38]-[39a] ) ≤ 0}			[41]	387.393.711

1/2

4.1	Thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn ([42] ≤ [41])	[42]			0
4.2	Thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau ([43]=[41]-[42])	[43]	387.393.711		

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./...

Ngày 26 tháng 04 năm 2024

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**

Họ và tên:

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**  
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

(nếu có)/Ký điện tử Chứng chỉ hành nghề số:

Phạm Tri Tiên



Ký điện tử bởi: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 110/2023/QH15**

(Kèm theo Tờ khai thuế GTGT Kỳ tính thuế: Quý 1 năm 2024)

[01] Tên người nộp thuế: Công ty TNHH MTV

SX TM DV Mica Việt [02] Mã số thuế:

0311010057 [03] Tên đại lý thuế (nếu có):

[04] Mã số thuế:

*Đơn vị tiền: đồng Việt Nam*

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Giá trị hàng hóa, dịch vụ chưa có thuế GTGT	Thuế suất	Thuế suất	Thuế GTGT được giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)x80%	(6)=(3)x[(4)-(5)]
1	Thành phẩm mica	933.413.254	10	8	18.668.265
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>933.413.254</b>			<b>18.668.265</b>

Tôi cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai./.

*Ngày 26 tháng 04 năm 2024*

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

*Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)*

Phạm Tri Tiên



Ký điện tử bởi: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT.**

## Bước 6: Gửi hồ sơ kê khai cho cơ quan thuế

- Bước 1: Cắm chữ ký số vào máy tính.
- Bước 2: Truy cập vào website <https://thuedientu.gdt.gov.vn>.




The screenshot shows the official website of the eTax system. At the top, there is a navigation bar with the logo of the General Department of Taxation and buttons for 'Đăng Ký' (Register) and 'Đăng nhập' (Login). The main content area features a news article titled 'THÔNG BÁO THUẾ ĐIỆN TỬ' (E-Tax Announcement) regarding the 'Nâng cấp ứng dụng Thuế điện tử dành Doanh nghiệp (eTax) phiên bản 2.8.2' (eTax 2.8.2 update for businesses) dated 05/06/2024. The article text states that the General Department of Taxation has announced the update to address some issues during implementation. Below the article is a list of related news items with dates. On the right side, there are sections for 'VIDEO' (showing a video about eTax) and 'HỖ TRỢ' (Support), which includes links to 'Phần mềm liên quan' (Related software) and 'Hướng dẫn sử dụng' (User guides).

Hình 2.14 - Giao diện trang thuế điện tử

- Bước 3: Trên trang chủ của cổng thông tin công thông tin Tổng cục Thuế, chọn “khai thuế”, chọn tiếp mục “Nộp tờ khai XML”. Tiếp theo nhấn “chọn tệp tờ khai” để tải tờ khai đã tạo kết xuất trên phần mềm HTKK trước đó.
- Bước 4: Tải tờ khai cần nộp lên hệ thống nhấn “Open” để tải lên.
- Bước 5: Trên giao diện “Nộp tờ khai XML” => Nhấn chọn “Ký điện tử”.
- Bước 6: Nhấn “Nộp tờ khai” để gửi tờ khai thuế tới cơ quan thuế ngay trên hệ thống.

**Bước 7:** Lưu chứng từ song song 2 cách lưu trữ trên máy tính làm việc và in ra đóng thành cuốn.

**Bước 8:** Sau khi nộp tờ khai thì cơ quan thuế sẽ gửi về thông báo tiếp nhận hồ sơ.

<small>Mẫu số: 01-01/TB-TĐT</small> <i>(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính )</i>	
<b>BỘ TÀI CHÍNH</b> <b>TỔNG CỤC THUẾ</b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b>
Số: 0426161340946/2024/TB-TĐT	Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2024
<b>THÔNG BÁO</b> <b>V/v: Tiếp nhận hồ sơ khai thuế điện tử</b>	
<p>Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019; Căn cứ quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.</p> <p>Căn cứ hồ sơ khai thuế/BCTC/BCAC của Công Ty TNHH Một Thành Viên Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ Mica Việt gửi tới cơ quan thuế lúc 16 giờ 13 phút ngày 26 tháng 04 năm 2024, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tên tờ khai/Phụ lục: 01/GTGT - TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (Mẫu số 01/GTGT)</li><li>- Loại tờ khai: Chính thức</li><li>- Kỳ tính thuế: Q1/2024</li><li>- Lần nộp hoặc lần bổ sung: 1</li><li>- Mã giao dịch điện tử: 11320240256635251</li></ul> <p>Hồ sơ khai thuế của người nộp thuế đã được cơ quan thuế tiếp nhận vào lúc 16 giờ 13 phút ngày 26 tháng 04 năm 2024</p> <p>Hồ sơ khai thuế sẽ được cơ quan thuế tiếp tục kiểm tra và trả Thông báo chấp nhận hoặc không chấp nhận hồ sơ trong thời gian 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ của người nộp thuế ghi trên Thông báo này.</p> <p>Nếu có vướng mắc, xin vui lòng truy cập theo đường dẫn <a href="https://thuedientu.gdt.gov.vn">https://thuedientu.gdt.gov.vn</a> hoặc liên hệ với cơ quan thuế nơi nộp hồ sơ để được hỗ trợ.</p> <p>Cơ quan thuế thông báo để Công Ty TNHH Một Thành Viên Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ Mica Việt biết và thực hiện./.</p> <p style="text-align: right;">Mã hồ sơ tra cứu trên Cổng dịch vụ công quốc gia:</p> <p>768.79.18.G12-240426-17013125125327</p>	
 Ký điện tử bởi: <b>Tổng cục Thuế.</b>	

Nếu hồ sơ hợp lệ thì sẽ nhận được thông báo chấp nhận hồ sơ kê khai thuế điện tử và tiến hành nộp tiền thuế vào NSNN

Mẫu số: **01-2/TB-TĐT**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**BỘ TÀI CHÍNH**  
**TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62450/7918/2024/TB-TĐT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2024

### **THÔNG BÁO**

#### **V/v: Chấp nhận việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử**

Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;  
Căn cứ quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

Căn cứ hồ sơ khai thuế/BCTC/BCAC của Công Ty TNHH Một Thành Viên Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ Mica Việt gửi tới cơ quan thuế Chi cục Thuế Quận Phú Nhuận đã được công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế thông báo tiếp nhận vào lúc 16 giờ 13 phút ngày 26 tháng 04 năm 2024 mã giao dịch điện tử 11320240256635251. Cơ quan thuế thông báo về việc chấp nhận hồ sơ khai thuế/BCTC/BCAC của Công Ty TNHH Một Thành Viên Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ Mica Việt gửi tới cơ quan thuế Chi cục Thuế Quận Phú Nhuận, cụ thể như sau:

- Tên tờ khai/Phụ lục: TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (TT80/2021)-01/GTGT(00-Hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường)
- Loại tờ khai: Chính thức
- Kỳ tính thuế: Q1/2024
- Lần nộp hoặc lần bổ sung: 1

Hồ sơ khai thuế (HSKT) của người nộp thuế được cơ quan thuế chấp nhận vào lúc 16 giờ 31 phút ngày 26 tháng 04 năm 2024. Ngày hoàn thành việc nộp HSKT điện tử của NNT là ngày 26 tháng 04 năm 2024.

Trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu, cơ quan thuế sẽ có thông báo gửi người nộp thuế. Cơ quan thuế sẽ thực hiện trả kết quả giải quyết hồ sơ cho người nộp thuế qua <https://thuedientu.gdt.gov.vn/div>

Trường hợp cần biết thêm thông tin chi tiết, NNT vui lòng liên hệ với Cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hỗ trợ. Cơ quan thuế thông báo để NNT biết và thực hiện./.



Ký điện tử bởi: **Tổng cục Thuế.**

#### **+ Cách tra cứu thông tin tờ khai:**

- Chọn menu “Khai thuế” hệ thống sẽ hiển thị mặc định màn hình giao diện chọn “Tra cứu tờ khai”.
- Nhập thông tin tra cứu:
  - Tờ khai chọn 01/GTGT – Tờ khai thuế giá trị gia tăng
  - Mã giao dịch:
  - Ngày nộp từ ngày:
  - Ngày nộp đến ngày:
- Nhấn “Tra cứu”.

#### **Kết quả công việc**

##### **+ Liên quan đến loại chứng từ kế toán:**

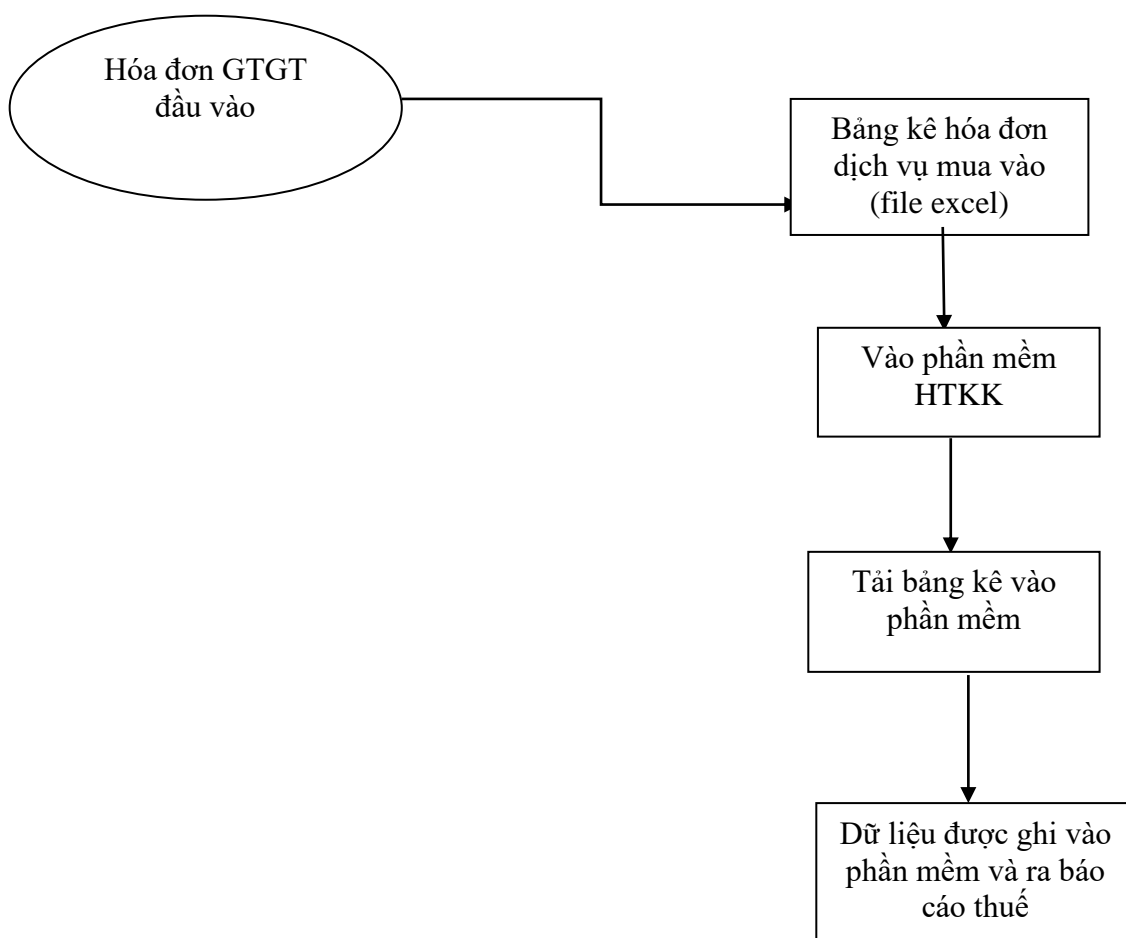
- Hóa đơn GTGT mẫu số 01GTGT-3LL.
- Bảng kê hóa đơn, chứng từ của hàng hóa, dịch vụ mua vào (mẫu số 01-2/GTGT), bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra (mẫu số 01-1/GTGT).
- Bảng kê ngân hàng.
- Phiếu thu
- Phiếu chi
- Phiếu nhập kho
- Phiếu xuất kho

##### **+ Tài khoản sử dụng:**

- TK 133 - Thuế GTGT được khấu trừ: Dùng để phản ánh số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, đã khấu trừ và còn được khấu trừ của doanh nghiệp.
- TK 133 có 2 tài khoản cấp 2:
  - TK 1331 – Thuế GTGT được khấu trừ của hàng hóa, dịch vụ: phản ánh thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của vật tư, hàng hóa, dịch vụ mua ngoài dùng vào sản xuất, kinh doanh thuộc đối tượng chịu thuế GTGT tính theo phương pháp khấu trừ thuế.
  - TK 1332 – Thuế GTGT được khấu trừ của tài sản cố định: Phản ánh thuế GTGT đầu vào của quá trình đầu tư, mua sắm tài sản cố định dùng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc đối tượng chịu thuế GTGT tính theo phương pháp khấu trừ thuế của quá trình mua sắm bất động sản đầu tư.

- TK 3331 - Thuế GTGT phải nộp: Phản ánh số thuế GTGT đầu ra, số thuế GTGT của hàng nhập khẩu phải nộp, số thuế GTGT đã được khấu trừ, số thuế GTGT đã nộp và còn phải nộp vào Ngân sách Nhà nước.
- TK 3331 có 1 tài khoản cấp 3:
- TK 33311 – Thuế GTGT đầu ra: Phản ánh số thuế GTGT đầu ra, số thuế GTGT của hàng bán bị trả lại, bị giảm giá, số thuế GTGT phải nộp, đã nộp và còn phải nộp của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ trong kỳ.

**Quy trình lập bảng kê như sau:**



*Sơ đồ 2.4 - sơ đồ quy trình lập bảng kê mua vào*

**+ Liên quan đến bút toán:**

- Khi mua hàng tồn kho, TSCĐ, BĐSĐT, nếu thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, ghi:

Nợ các TK 152, 153, 156, 211, 213, 217, 611 (giá chưa có thuế GTGT)

Nợ TK 133 – Thuế GTGT được khấu trừ (1331, 1332)

Có các TK 111, 112, 331, ... (tổng giá thanh toán).

- Khi bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ ghi:

Phản ánh doanh thu

Nợ TK 111, 112, 131

Có TK 33311

Có TK 511

Phản ánh giá vốn

Nợ TK 632

Có TK 156

**+ Liên quan đến sổ kế toán:**

- Sổ nhật ký chung (Phụ lục 2).
- Sổ chi tiết tài khoản 1331 (Phụ lục 3).
- Sổ cái tài khoản 1331 (Phụ lục 4).
- Sổ chi tiết tài khoản 3331 (Phụ lục 5).
- Sổ cái tài khoản 3331 (Phụ lục 6).

**+ Liên quan đến loại báo cáo kế toán, báo cáo thuế:**

- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào quý 1/2024 (Phụ lục 7).
- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra quý 1/2024 (Phụ lục 8).
- Bảng cân đối phát sinh các tài khoản.
- Bảng cân đối kế toán.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Tờ khai thuế GTGT quý 1/2024.

**+ Hình thức của các chứng từ, sổ kế toán của doanh nghiệp có liên quan đến công việc:**

- Ghi sổ theo hình thức nhật ký chung kế toán trên máy tính.
- Công ty áp dụng biểu mẫu chứng từ, sổ sách, báo cáo theo TT200/2014/TT-BTC.

**+ Liên quan đến công việc kế toán khác:**

- Kế toán công nợ phải thu, phải trả.
- Kế toán mua hàng.
- Kế toán bán hàng.
- Kế toán tiền mặt.

**+ Cách lưu trữ hồ sơ kế toán:**

- Đối với tờ khai thuế: Kế toán sau khi hoàn thành báo cáo thuế cho cơ quan thuế, nên tải thông báo đã nộp (bước 1- bước tiếp nhận) và thông báo bước 2 (bước chấp nhận) về lưu cùng với báo cáo thuế của tháng hoặc quý đó.
- Đối với chứng từ kế toán như hóa đơn, bảng kê và các phiếu thu, chi: Tạo 1 folder và lưu riêng từng loại chứng từ sau đó in ra và lưu thành cuộn.
- Kế toán thuế nhập các hóa đơn GTGT mua vào – bán ra đồng thời vào phần mềm smartpro và excel để dễ dàng cho việc theo dõi số liệu và tránh sai sót.

### **Kiểm tra kết quả công việc**

- + **Ai là người kiểm tra:** Kế toán trưởng là người kiểm tra kết quả của công việc nhập sổ sách. Vì kế toán trưởng là người trực tiếp phụ trách bộ phận kế toán, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và khách hàng về mọi hoạt động của tài chính của công ty, chịu trách nhiệm về chế độ, nguyên tắc tài chính đối với cơ quan thuế, và thanh tra kiểm toán.
- + **Định kỳ kiểm tra:** Trước khi kết thúc mỗi quý. Theo dõi, kiểm tra số liệu mà công ty khách hàng cung cấp nhập trên phần mềm. Mỗi khi kế toán viên kết xuất sẽ được đối chiếu số liệu giữa các sổ với nhau. Cuối tháng hoặc khi có yêu cầu từ khách hàng, Giám đốc.
- + **Cách thức kiểm tra:** Sau khi kế toán thuế in bảng kê khai thì chuyển cho kế toán trưởng đối chiếu để kiểm tra tính chính xác và kết quả của công việc.
- + **Mục đích kiểm tra:**
  - Đảm bảo tính đầy đủ, chính xác tuyệt đối của các tờ khai, báo cáo.
  - Điều chỉnh bổ sung nếu tờ khai thiếu hoặc chưa nộp lên cơ quan thuế và hoàn thành để nộp các báo cáo lên cơ quan thuế đúng thời hạn để tránh bị phạt việc chậm nộp tờ khai.

### CHƯƠNG 3

## NHẬN XÉT VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN THUẾ GTGT TẠI CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT

### 3.1 Sự cần thiết và yêu cầu hoàn thiện về công tác kế toán thuế GTGT tại Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Mica Việt:

#### 3.1.1. Sự cần thiết

Qua quá trình tìm hiểu và quan sát thực tế tại công ty hơn 4 tháng vừa qua, có thể thấy được vai trò và tầm quan trọng của kế toán thuế trong mỗi doanh nghiệp. Kế toán thuế là công việc không phải đơn giản, bởi vì ngoài kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kế toán thuế còn đòi hỏi phải có những cách ứng xử chuyên nghiệp, khôn khéo và những cảm nang bỏ túi làm hành trang trong công việc.

Đối với Doanh nghiệp: Kế toán thuế GTGT giúp cho các doanh nghiệp có thể kinh doanh một cách ổn định và thực hiện các báo cáo thuế đúng quy định của nhà nước một cách rõ ràng và minh bạch. Bộ máy kế toán của công ty ngày càng hoàn thiện và có những đóng góp to lớn về vấn đề tài chính, giúp công ty đứng vững và phát triển trên thị trường cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng lĩnh vực.

Đối với nhà nước: Tạo nguồn thu cho Ngân sách Nhà nước, giúp nhà nước thu được khoản tiền về Ngân sách Nhà nước để phục vụ cho các hoạt động kinh tế, xã hội và chính trị, phát triển Đất nước. Giúp Nhà nước kiểm soát được hoạt động, sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh hàng hóa nhờ kiểm soát được hệ thống hóa đơn, chứng từ, khắc phục được trốn thuế. Góp phần bảo hộ nền sản xuất trong nước một cách hợp lý.

#### 3.1.2. Yêu cầu hoàn thiện

##### + Ưu điểm

- Về tổ chức bộ máy kế toán công ty được tổ chức tương đối tốt, đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp theo đúng quy định của Bộ tài chính. Công ty thuộc loại hình doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ nên việc thực hiện tổ chức bộ máy kế toán không quá rườm rà và phức tạp nhưng phù hợp với quy mô hoạt động của công ty và đảm bảo hiệu quả trong công việc. Nhân viên kế toán của công ty có trình độ và kinh nghiệm, việc phân công và phối hợp được thực hiện nhẹ nhàng và ăn khớp.
- Về phương pháp kế toán thuế công ty áp dụng tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ là hoàn toàn phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh và có lợi cho

công ty. Việc tổ chức hạch toán tiêu thụ hàng hóa nói riêng và công tác kế toán nói chung đã đáp ứng được yêu cầu của công ty đề ra, đảm bảo tính thống nhất về mặt phạm vi, phương pháp tính toán các chỉ tiêu kinh tế đảm bảo cho số liệu kế toán phản ánh trung thực, hợp lý, rõ ràng, dễ hiểu. Công ty luôn tuân thủ các quy định, nghị định về thuế đồng thời cập nhật đầy đủ về luật, chính sách thuế.

- Công ty đã tổ chức thực hiện đầy đủ các hệ thống chứng từ kế toán về thuế GTGT như: Hóa đơn GTGT, bảng kê hóa đơn chứng từ của hàng hóa dịch vụ mua vào, bảng kê chứng của hàng hóa dịch vụ bán ra, tờ khai thuế GTGT.
- Kê khai đầy đủ các hóa đơn, chứng từ của hàng hóa dịch vụ mua vào cũng như bán ra theo đúng thời gian quy định.
- Các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh liên quan đến thuế GTGT đều được kế toán phản ánh đầy đủ vào sổ sách kế toán và được kê khai đầy đủ vào bảng kê mua vào, bán ra.
- Về phần mềm kế toán công ty sử dụng phần mềm Smart Pro, đây là phần mềm kế toán tương đối đơn giản, dễ sử dụng, đáp ứng được các nhu cầu căn bản mà mọi doanh nghiệp đều cần có. Hỗ trợ tối đa công việc cho kế toán. Các phần mềm phục vụ cho công việc kê khai thuế như Smartpro, Itaxviewer, HTKK đều được công ty cập nhật phiên bản mới liên tục có thêm nhiều tính năng hiện đại nên rất thuận tiện trong việc làm báo cáo.
- Các báo cáo thuế trước khi được nộp lên cơ quan thuế đều đã được kế toán trưởng kiểm tra và Giám đốc xét duyệt nên đảm bảo được tính chính xác cao.

#### + Hạn chế

- Công ty với quy mô nhỏ, vì thế còn thiếu nhân lực và cá nhân kế toán hiện tại kiêm nhiệm nhiều công việc có mang lại như ở ưu điểm 1 nhưng bên cạnh đó, công việc này lại gây áp lực cho kế toán vì lượng hóa đơn hạch toán ở mỗi quý rất lớn làm ảnh hưởng đến tiến độ công việc, tinh thần và sức khỏe của từng cá nhân.
- Có những hóa đơn GTGT đầu vào của quý trước mà đến tận quý tiếp theo kế toán mới nhận được từ nhà cung cấp, dẫn tới việc phải khai thuế GTGT cho quý sau, như vậy công tác khai thuế không được minh bạch rõ ràng.
- Một số hóa đơn mua vào có giá trị trên 20 triệu đồng nhưng bên bán hàng đã không ghi rõ trên hóa đơn hình thức thanh toán và số tài khoản ngân hàng của bên bán và bên mua nên dẫn đến tiền thuế GTGT không được khấu trừ.

- Kế toán thường để hóa đơn, chứng từ đến gần thời hạn kê khai, lập báo cáo thuế mới nhập liệu. Có thể gây áp lực về thời gian và khối lượng công việc dễ dẫn đến sai sót, nhầm lẫn, số liệu kê khai không đầy đủ, chính xác.
- Rủi ro về lỗi hệ thống có thể làm mất dữ liệu trong phần mềm, việc sao lưu và cất trữ dữ liệu là rất cần thiết, tuy nhiên cũng có một vài trường hợp gặp phải dẫn đến việc phải nhập lại số lượng lớn chứng từ làm mất thời gian và công sức đồng thời dễ sai sót, nhầm lẫn dẫn đến số liệu không chính xác.
- Việc sắp xếp lưu trữ chứng từ giấy còn chưa cẩn thận với những dữ liệu, sổ sách của năm trước. Dẫn đến khi làm lại báo cáo tài chính hay cần thông tin chứng từ để kiểm tra, chứng từ bị lọt sang hồ sơ của năm khác nên tìm lại khá mất thời gian.

## 3.2 Giải pháp:

### 3.2.1. Giải pháp về tổ chức bộ máy kế toán

**Giải pháp 1:** Công ty cần phải tuyển thêm nhân viên kế toán để chuyên theo dõi phần hành kế toán về thuế nhằm đảm bảo cho việc kê khai thuế hàng tháng, hàng quý được nhanh chóng, khách quan và chính xác.

### 3.2.2. Giải pháp về công tác kế toán thuế GTGT tại Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Mica Việt

**Giải pháp 1:** Để phòng ngừa các trường hợp về hóa đơn giả, gian lận hoặc hóa đơn bị ghi sai thông tin khi nhận hóa đơn từ nhà cung cấp kế toán phải kiểm tra chi tiết các thông tin trên hóa đơn và so sánh với đơn đặt hàng và biên bản giao nhận hàng, để phát hiện các thông tin bị sai trên hóa đơn nếu có. Khi nhận được hóa đơn từ nhà cung cấp phải đánh số thứ tự hoặc sắp xếp theo ngày tháng để tiện cho việc kiểm tra tính liên tục của hóa đơn và có thể xác định việc tất cả các hóa đơn đã được hạch toán. Tránh thiếu sót hóa đơn và đảm bảo chính xác các thông tin trên hóa đơn.

**Giải pháp 2:** Thường xuyên nhắc nhở nhân viên kỹ thuật phần mềm kiểm tra để tránh trường hợp bị mất dữ liệu phải mất nhiều thời gian để nhập lại.

**Giải pháp 3:** Cuối quý nhân viên kế toán thực hiện việc sắp xếp, kiểm kê lại tất cả các sổ sách chứng từ để đảm bảo cất trữ đúng nơi quy định để tiết kiệm thời gian khi cần sử dụng.

**Giải pháp 4:** Khi nhận hóa đơn từ nhà cung cấp hoặc phát hành hóa đơn GTGT, việc kê khai vào bảng kê chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc bảng kê

hàng hóa, dịch vụ bán ra phải được tiến hành đồng thời với việc hạch toán vào sổ kế toán.

## KẾT LUẬN

Hiện nay, luật thuế và các văn bản pháp luật khác về thuế thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên để luật thuế GTGT được áp dụng một cách sâu rộng và đồng bộ thì công tác cập nhật các văn bản pháp luật cần được chú trọng. Công tác kế toán thuế GTGT cũng phải được thực hiện tốt giúp cho việc kê khai và nộp thuế được đầy đủ, hoàn thành tốt nghĩa vụ của nhà nước.

Kế toán ngoài việc đảm nhận doanh nghiệp thể hiện qua các báo cáo tài chính còn có trách nhiệm tư vấn, phát hiện các dự đoán kịp thời để giúp nhà lãnh đạo đưa ra các quyết định đúng đắn, đúng thời điểm, có ích cho Doanh nghiệp.

Sau quá trình thực tập và hoàn thành báo cáo tại công ty TNHH Kiểm toán Đại Tín, em hiểu được sự quan trọng của kế toán, cũng như có thêm kiến thức về nội dung, về cách hạch toán và nhiều kiến thức về kế toán và lĩnh vực thuế, giúp em có nhiều trải nghiệm thực tế về phần mềm kế toán, chứng từ kế toán và môi trường làm việc thực tế. Từ đó có thể so sánh đối chiếu với những kiến thức lý thuyết học tại trường, làm cơ sở nền tảng để vận dụng thực tế vào công việc sau này.

Tuy nhiên, việc nghiên cứu về kế toán thuế thường rất nhạy cảm nên các doanh nghiệp thường cho rất ít thông tin về hóa đơn, chứng từ dẫn đến việc khó khăn khi thu thập số liệu để làm căn cứ nghiên cứu đề tài. Thời gian thực tập còn hạn chế nên không thể đi sâu vào nghiên cứu chi tiết, do vậy đề tài vẫn còn hạn chế về thời gian, kiến thức và kinh nghiệm. Nếu có điều kiện em sẽ mở rộng và phát triển đề tài rộng hơn nữa, đi sâu vào sổ sách, phần mềm và công việc kê khai quyết toán thuế.

Em xin gửi lời cảm ơn đến Giám Đốc công ty TNHH MTV sản xuất, thương mại dịch vụ Mica Việt đã đồng ý cho em được lấy số liệu của công ty mình để hoàn thành bài khóa luận.

Cuối cùng em xin gửi lời cảm ơn đến công ty TNHH kiểm toán Đại Tín đã tạo điều kiện, giúp đỡ em trong thời gian vừa qua. Em xin cảm ơn sự hướng dẫn tận tình của cô Tô Lê Nguyễn Khoa để giúp em hoàn thành bài báo cáo này.

Em xin chân thành cảm ơn!

## PHỤ LỤC

<b>Thứ tự</b>	<b>Phụ lục</b>	<b>Nghiệp vụ</b>	<b>Trang</b>
1	Phụ lục 1	Nghiệp vụ 1	48
2	Phụ lục 2	Sổ nhật ký chung	49
3	Phụ lục 3	Sổ chi tiết 1331	50
4	Phụ lục 4	Sổ cái 1331	51
5	Phụ lục 5	Sổ chi tiết 3331	52
6	Phụ lục 6	Sổ cái 3331	53
7	Phụ lục 7	Bảng kê hóa đơn, dịch vụ mua vào	54
8	Phụ lục 8	Bảng kê hóa đơn, dịch vụ bán ra	56

**Phụ lục 1 (Nghị quyết 1): Phiếu nhập kho HD số 160**

CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT TM DỊCH VỤ MICA VIỆT  
Địa chỉ : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Q. Phú Nhuận, TP. HCM  
Mã số thuế : 0311010057

Mẫu số 01 - VT  
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính)

**PHIẾU NHẬP KHO      Số : 000582/01**

Ngày 24 tháng 1 năm 2024

Nợ : 1521,1331

Có : 331

Họ tên người giao hàng : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MICA KIM VẤN

Theo HD số 160 Ngày 24/01/24

Nhập tại kho công ty

Diễn giải : MICA

STT	Tên vật tư hàng hóa	Mã VTHH	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Mica	MICA	Kg	476.37	68,000	32,393,160
<b>Tổng Cộng</b>						<b>32,393,160</b>

- Tổng số tiền (Viết bằng chữ) : Ba mươi hai triệu ba trăm chín mươi ba ngàn một trăm sáu mươi đồng

Ngày 24 tháng 1 năm 2024

Người lập phiếu

Người giao hàng

Thủ kho

Kế toán trưởng

**Phụ lục 2: Sổ nhật ký chung**

CÔNG TY TNHH MTV SX THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT

Mẫu số S03b-DN

750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP. HCM

(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC

Mã số thuế: 0311010057

ngày 22-12-2014 của Bộ Tài Chính)

**SỔ NHẬT KÝ CHUNG**

Từ ngày 01/01/24 đến ngày 31/03/24

Ngày ghi số	Chứng từ		Hóa đơn		Diễn giải	Tài khoản		Thành tiền
	Loại	Số	Số	Ngày		Nợ	Có	
02/01/24	PNK	000579/01	5	02/01/24	Tấm Mica Đài Loan Parto loại nhỏ	1521	331	6,944,444
02/01/24	PNK	000579/01	5	02/01/24	Tấm nhựa PVC Foam	1521	331	1,041,667
02/01/24	PNK	000579/01	5	02/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :5,02/01/24	1331	331	638,889
11/01/24	HDBR	3	3	11/01/24	Khay mica	131	5112	10,920,000
11/01/24	HDBR	3	3	11/01/24	Khay mica	131	5112	7,360,000
11/01/24	HDBR	3	3	11/01/24	Khay mica	131	5112	6,118,000
11/01/24	HDBR	3	3	11/01/24	Khay mica	131	5112	4,500,000
11/01/24	HDBR	3	3	11/01/24	Khay mica	131	5112	4,455,000
11/01/24	HDBR	3	3	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 3,11/01/24	131	33311	2,668,240
11/01/24	HDBR	5	5	11/01/24	Chi phí in hình ảnh Male	1111	5112	1,386,780
11/01/24	HDBR	5	5	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 5,11/01/24	1111	33311	160,636
11/01/24	HDBR	5	5	11/01/24	Chi phí in hình ảnh Food & Female	1111	5112	621,180
11/01/24	PXK	3	3	11/01/24	Khay mica	632	155	
11/01/24	PXK	3	3	11/01/24	Khay mica	632	155	

11/01/24	PXK	3	3	11/01/24	Khay mica	632	155	
11/01/24	PXK	3	3	11/01/24	Khay mica	632	155	
11/01/24	PXK	3	3	11/01/24	Khay mica	632	155	
11/01/24	PXK	4	4	11/01/24	Wobbler	632	155	
11/01/24	PXK	5	5	11/01/24	Chi phí in hình ảnh Male	632	155	
11/01/24	PXK	5	5	11/01/24	Chi phí in hình ảnh Food & Female	632	155	
20/01/24	PKT	000275/01	535005	20/01/24	KHUNG TREO TIVI	6427	131	286,364
20/01/24	PKT	000275/01	535005	20/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :535005,20/01/24	1331	131	28,636
20/01/24	PKT	000276/01	535371	20/01/24	Tivi LED 4K Samsung	2421	331	10,899,755
20/01/24	PKT	000276/01	535371	20/01/24	Tivi LED 4K Samsung	2421	331	1,232,063
20/01/24	PKT	000276/01	535371	20/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :535371,20/01/24	1331	331	1,213,182
23/01/24	PNK	000581/01	261	23/01/24	Tấm Mica Đài Loan Parto loại nhỏ	1521	331	14,400,000
23/01/24	PNK	000581/01	261	23/01/24	Tấm Mica Đài Loan Parto loại nhỏ	1521	331	7,951,852
23/01/24	PNK	000581/01	261	23/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :261,23/01/24	1331	331	1,788,148
24/01/24	PNK	000582/01	160	24/01/24	Mica	1521	331	32,393,160
24/01/24	PNK	000582/01	160	24/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :160,24/01/24	1331	331	2,591,453
	.....							.....

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc

Phạm Tri Tiên

**Phụ lục 3: Sổ chi tiết TK 1331**

CÔNG TY TNHH MTV SX THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT  
750/1/15 Nguyễn Kiệm, P. 4, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Mẫu số S38-DN  
Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC  
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính

Mã số thuế : 0311010057

**SỔ CHI TIẾT TÀI KHOẢN**  
**Mã hiệu : 1331-Thuế GTGT được khấu trừ của hàng hóa, dịch vụ**  
**Từ ngày 01/01/24 đến ngày 31/03/24**

Ngày ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐU	Số tiền VND		
	Số	Ngày			Nợ	Có	
			<b>Số dư đầu kỳ</b>			<b>336.850.774</b>	
02/01/24	PNK.000579/0	02/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :5,02/01/24	331	638.889		
18/01/24	PNK.000580/0	18/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :61,18/01/24	331	2.820.690		
20/01/24	PKT.000275/01	20/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :535005,20/01/24	1111	28.636		
20/01/24	PKT.000276/01	20/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :535371,20/01/24	331	1.213.182		
23/01/24	PNK.000581/0	23/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :261,23/01/24	331	1.788.148		
24/01/24	PNK.000582/0	24/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :160,24/01/24	331	2.591.453		
31/01/24	PC.000277/01	31/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :12019,31/01/24	331	154.221		
31/01/24	KCV.1	31/01/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	33311			12.867.582
01/02/24	PKT.000282/01	01/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :497721,01/02/24	331	733.091		
08/02/24	PKT.000283/01	08/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :1419,08/02/24	1111	88.880		
21/02/24	PKT.000284/01	21/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :529841,21/02/24	131	160.880		
23/02/24	PNK.000583/0	23/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :217,23/02/24	331	158.400		
27/02/24	PKT.000290/01	27/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :236,27/02/24	1111	11.461		
29/02/24	PKT.000286/01	29/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :31968,29/02/24	1111	335.856		
29/02/24	KCV.1	29/02/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	33311			7.700.000
01/03/24	PNK.000584/0	01/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :553,01/03/24	331	3.620.000		
02/03/24	PC.000287/01	02/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :847623,02/03/24	1111	447.841		
05/03/24	PNK.000585/0	05/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :9,05/03/24	331	366.560		
07/03/24	PKT.000291/01	07/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :295,07/03/24	1111	16.398		
08/03/24	PNK.000586/0	08/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :649,08/03/24	331	1.925.926		
08/03/24	PNK.000598/0	08/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :18198,08/03/24	331	1.362.538		
15/03/24	PNK.000588/0	15/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :501,15/03/24	331	7.407.422		
15/03/24	PNK.000589/0	15/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :20255,15/03/24	331	541.447		
19/03/24	PNK.000590/0	19/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :12,19/03/24	331	720.000		
22/03/24	PNK.000591/0	22/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :573,22/03/24	331	894.082		
26/03/24	PNK.000596/0	26/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :6,26/03/24	331	13.600.000		
	...				.....		
31/03/24	KCV.1	31/03/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	33311			54.105.477
			<b>Cộng phát sinh</b>			<b>41.656.741</b>	<b>74.673.059</b>
			<b>Số dư cuối kỳ</b>			<b>303.834.456</b>	

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc

Phạm Tri Tiên

**Phụ lục 4: Sổ cái TK 1331**

CÔNG TY TNHH MTV SX THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT

Mẫu số S03b-DN

750/1/15 Nguyễn Kiệm, P. 4, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC

Mã số thuế : 0311010057

ngày 22-12-2014 của Bộ Tài Chính)

**SỔ CÁI****Mã hiệu :1331 - Thuế GTGT được khấu trừ của hàng hóa, dịch vụ****Từ ngày 01/01/24 đến ngày 31/03/24**

Ngày Ghi Sổ	Chứng từ		Diễn giải	TK DU	Số tiền VND	
	Số	Ngày			Nợ	Có
			<b>SỐ DƯ ĐẦU KỶ</b>		<b>336.850.774</b>	
02/01/24	NK.000579/0	02/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :5,02/01/24	331	638.889	
18/01/24	NK.000580/0	18/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :61,18/01/24	331	2.820.690	
20/01/24	KT.000275/0	20/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :535005,20/01/24	1111	28.636	
20/01/24	KT.000276/0	20/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :535371,20/01/24	331	1.213.182	
23/01/24	NK.000581/0	23/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :261,23/01/24	331	1.788.148	
24/01/24	NK.000582/0	24/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :160,24/01/24	331	2.591.453	
31/01/24	PC.000277/0	31/01/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :12019,31/01/24	331	154.221	
31/01/24	KCV.1	31/01/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	33311		12.867.582
01/02/24	KT.000282/0	01/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :497721,01/02/24	331	733.091	
08/02/24	KT.000283/0	08/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :1419,08/02/24	1111	88.880	
21/02/24	KT.000284/0	21/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :529841,21/02/24	131	160.880	
23/02/24	NK.000583/0	23/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :217,23/02/24	331	158.400	
27/02/24	KT.000290/0	27/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :236,27/02/24	1111	11.461	
29/02/24	KT.000286/0	29/02/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :31968,29/02/24	1111	335.856	
29/02/24	KCV.1	29/02/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	33311		7.700.000
01/03/24	NK.000584/0	01/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :553,01/03/24	331	3.620.000	
02/03/24	PC.000287/0	02/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :847623,02/03/24	1111	447.841	
05/03/24	NK.000585/0	05/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :9,05/03/24	331	366.560	
07/03/24	KT.000291/0	07/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :295,07/03/24	1111	16.398	
08/03/24	NK.000586/0	08/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :649,08/03/24	331	1.925.926	
08/03/24	NK.000598/0	08/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :18198,08/03/24	331	1.362.538	
12/03/24	KT.000292/0	12/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :315,12/03/24	1111	30.740	
15/03/24	NK.000588/0	15/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :501,15/03/24	331	7.407.422	
15/03/24	NK.000589/0	15/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :20255,15/03/24	331	541.447	
26/03/24	NK.000596/0	26/03/24	Thuế GTGT mua vào HĐ số :6,26/03/24	331	13.600.000	
	...				....	
31/03/24	KCV.1	31/03/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	33311		54.105.477
			<b>CỘNG PHÁT SINH</b>		<b>125.215.997</b>	<b>74.673.059</b>
			<b>SỐ DƯ CUỐI KỶ</b>		<b>387.393.712</b>	
			<b>LŨY KẾ PHÁT SINH TỪ ĐẦU NĂM</b>		<b>125.215.997</b>	<b>74.673.059</b>

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc

**Phụ lục 5: Sổ chi tiết TK 3331**

1/1

CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT Mẫu số S38-DN  
 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC  
 Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính  
 Mã số thuế : 0311010057

**SỔ CHI TIẾT TÀI KHOẢN**  
**Mã hiệu : 33311-Thuế GTGT đầu ra**  
**Từ ngày 01/01/24 đến ngày 31/03/24**

Ngày ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐU	Số tiền VND	
	Số	Ngày			Nợ	Có
			<i>Số dư đầu kỳ</i>			
10/01/24	HDBR.1	10/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 1,10/01/24	131		2.901.600
11/01/24	HDBR.2	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 2,11/01/24	131		8.454.400
11/01/24	HD.2	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 2,11/01/24	131		1.468.000
11/01/24	HDBR.3	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 3,11/01/24	131		2.668.240
11/01/24	HDBR.4	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 4,11/01/24	131		360.000
11/01/24	HDBR.5	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 5,11/01/24	1111		160.636
30/01/24	HDCK.000008	30/01/24	Giảm thuế GTGT đầu ra CK HĐ: 7,30/01/24	131	3.515.664	
30/01/24	HD.6	30/01/24	Thuế GTGT đầu ra, HD số 6 ngày 30/01/24	131		370.370
31/01/24	KCV.1	31/01/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	1331	12.867.582	
02/02/24	HDBR.8	02/02/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 8,02/02/24	131		7.700.000
29/02/24	KCV.1	29/02/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	1331	7.700.000	
08/03/24	HDBR.9	08/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 9,08/03/24	131		5.736.000
13/03/24	HDBR.10	13/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 10,13/03/24	131		3.824.000
13/03/24	HDBR.11	13/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 11,13/03/24	131		8.032.160
13/03/24	HDBR.12	13/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 12,13/03/24	131		1.602.984
13/03/24	HD.12	13/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 12,13/03/24	131		271.941
18/03/24	HDBR.13	18/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 13,18/03/24	131		2.182.392
21/03/24	HDBR.14	21/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 14,21/03/24	131		8.696.000
22/03/24	HDBR.15	22/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 15,22/03/24	131		10.113.600
22/03/24	HDBR.16	22/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 16,22/03/24	131		1.476.000
26/03/24	HDBR.17	26/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 17,26/03/24	131		5.040.000
26/03/24	HDBR.18	26/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 18,26/03/24	131		1.836.000
26/03/24	HDBR.19	26/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 19,26/03/24	131		288.000
28/03/24	HDBR.21	28/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 21,28/03/24	131		5.006.400
31/03/24	KCV.1	31/03/24	Kết chuyển số dư tài khoản 33311 sang 133	1331	54.105.477	
			<b>Cộng phát sinh</b>		<b>78.188.723</b>	<b>78.188.723</b>
			<b>Số dư cuối kỳ</b>			

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc  
Phạm Tri Tiên

**Phụ lục 6: Sổ cái TK 3331**

CÔNG TY TNHH MTV SX THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT

Mẫu số S03b-DN

750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP. HCM

(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC

Mã số thuế : 0311010057

ngày 22-12-2014 của Bộ Tài Chính)

**SỔ CÁI****Mã hiệu :3331 - Thuế giá trị gia tăng phải nộp****Từ ngày 01/01/24 đến ngày 31/12/24**

Ngày Ghi Số	Chứng từ		Diễn giải	TK DU	Số tiền VND	
	Số	Ngày			Nợ	Có
			<b>SỐ DƯ ĐẦU KỲ</b>		<b>106,746,954</b>	
10/01/24	HDBR.1	10/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 1,10/01/24	131		2,901,600
11/01/24	HDBR.2	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 2,11/01/24	131		8,454,400
11/01/24	HD.2	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 2,11/01/24	6417		1,468,000
11/01/24	HDBR.3	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 3,11/01/24	131		2,668,240
11/01/24	HDBR.4	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 4,11/01/24	131		360,000
11/01/24	HDBR.5	11/01/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 5,11/01/24	1111		160,636
30/01/24	DCK.000008	30/01/24	Giảm thuế GTGT đầu ra CK HĐ: 7,30/01/24	131	3,515,664	
02/02/24	HDBR.8	02/02/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 8,02/02/24	131		7,700,000
08/03/24	HDBR.9	08/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 9,08/03/24	131		5,736,000
13/03/24	HDBR.10	13/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 10,13/03/24	131		3,824,000
13/03/24	HDBR.11	13/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 11,13/03/24	131		8,032,160
13/03/24	HDBR.12	13/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 12,13/03/24	131		1,602,984
18/03/24	HDBR.13	18/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 13,18/03/24	131		2,182,392
21/03/24	HDBR.14	21/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 14,21/03/24	131		8,696,000
22/03/24	HDBR.15	22/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 15,22/03/24	131		10,113,600
22/03/24	HDBR.16	22/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 16,22/03/24	131		1,476,000
26/03/24	HDBR.17	26/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 17,26/03/24	131		5,040,000
26/03/24	HDBR.18	26/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 18,26/03/24	131		1,836,000
26/03/24	HDBR.19	26/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 19,26/03/24	131		288,000
26/03/24	HDBR.20	26/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 20,26/03/24	131		15,300,000
28/03/24	HDBR.21	28/03/24	Thuế GTGT đầu ra HĐ: 21,28/03/24	131		5,006,400
			<b>CỘNG PHÁT SINH</b>			
			<b>SỐ DƯ CUỐI KỲ</b>		<b>78.188.723</b>	<b>78.188.723</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc

Phạm Tri Tiên

**Phụ lục 7: Bảng kê hóa đơn, dịch vụ mua vào**

**BẢNG KÊ HÓA ĐƠN CHỨNG TỪ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ MUA VÀO**

Kèm theo tờ khai thuế GTGT

(Dùng cho cơ sở kê khai khấu trừ thuế hàng tháng)

Kỳ Q1 Năm 2024

Tên cơ sở kinh doanh : CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT

Mã số thuế : 0311010057

Địa chỉ : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

STT	Hóa đơn chứng từ mua			Tên người bán	Mã số thuế	Mặt hàng	Doanh số mua chưa thuế	Thuế suất	Thuế GTGT
	Seri	Số HĐ	Ngày HĐ						
1	C24THD	5	02/01/24	Công Ty TNHH TM-Trang Trí Nội Thất Huy Đạt	0302901924	ACJ2	7,986,111	8	638,889
2	C24THT	61	18/01/24	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẢNG CÁO TÂN HẢI THÁI	0315855658	IN PP KEO NGOÀI TRỜI	35,258,620	8	2,820,690
3	K24TAA	535005	20/01/24	Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động	0303217354	KHUNG TREO TIVI	286,364	10	28,636
4	K24TAA	535371	20/01/24	Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động	0303217354	Tivi LED 4K Samsung	12,131,818	10	1,213,182
5	C24THD	261	23/01/24	Công Ty TNHH TM-Trang Trí Nội Thất Huy Đạt	0302901924	Tấm Mica Đài Loan	22,351,852	8	1,788,148
6	C24TKV	160	24/01/24	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MICA KIM VĂN	0312289154	MICA	32,393,160	8	2,591,453
7	K24TYT	6345371	30/01/24	NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	0301452948	Phi NTDT	13,636	10	1,364
8	K24THC	12019	31/01/24	CÔNG TY CỔ PHẦN HAI BỐN BẢY	0304043037	Chi phí vận chuyển	1,927,760	8	154,221
9	K24TTU	497721	01/02/24	CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TNHH - CÔNG TY ĐIỆN LỰC THỦ ĐỨC	0300951119-011	KHÁC	9,163,642	8	733,091
10	C24TVM	1419	08/02/24	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ HÀNG HOÀNG YẾN - CHI NHÁNH HOÀNG YẾN	0302278717-023	Chi phí ăn uống	1,111,000	8	88,880
11	C24MCV	529841	21/02/24	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE – CHI NHÁNH MIỀN NAM	0102721191-001	Chi phí ăn uống	2,011,000	8	160,880
12	C24TLG	217	23/02/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU LÊ GIA PHÁT	0313377149	Băng keo	1,980,000	8	158,400
13	1C24TP R	236	27/02/24	CÔNG TY TNHH MTV ITAXA	0300442457	In thử	143,260	8	11,461
14	K24THC	31968	29/02/24	CÔNG TY CỔ PHẦN HAI BỐN BẢY	0304043037	Chi phí vận chuyển	4,198,200	8	335,856
15	C24THD	553	01/03/24	Công Ty TNHH TM-Trang Trí Nội Thất Huy Đạt	0302901924	Tấm Mica Đài Loan	45,250,000	8	3,620,000
16	K24TTU	847623	02/03/24	CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TNHH - CÔNG TY ĐIỆN LỰC THỦ ĐỨC	0300951119-011	Khác	5,598,012	8	447,841
17	C24TTL	9	05/03/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BAO BÌ THÀNH LUÂN	0317586880	Thùng không in	4,582,000	8	366,560

18	1C24TP R	295	07/03/24	CÔNG TY TNHH MTV ITAXA	0300442457	In thử	204,972	8	16,398
19	C24TSG	18198	08/03/24	Cty TNHH SX TM DV Vũ Hoàng Minh	0303062904	Giấy tự dính	17,031,725	8	1,362,538
20	C24THD	649	08/03/24	Công Ty TNHH TM-Trang Trí Nội Thất Huy Đạt	0302901924	Tấm Mica Đài Loan	24,074,074	8	1,925,926
21	C24TSG	20255	15/03/24	Cty TNHH SX TM DV Vũ Hoàng Minh	0303062904	Giấy tự dính	6,768,085	8	541,447
22	C24TKT	501	15/03/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT QUẢNG CÁO VÀ THƯƠNG MẠI KIM TƯỜNG	0312321217	Tấm xốp nhựa	92,592,780	8	7,407,422
23	C24TTL	12	19/03/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BAO BÌ THÀNH LUÂN	0317586880	Thùng không in	9,000,000	8	720,000
24	C24TKT	573	22/03/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT QUẢNG CÁO VÀ THƯƠNG MẠI KIM TƯỜNG	0312321217	Tấm xốp nhựa	11,176,020	8	894,082
25	C24DT	6	26/03/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DANH THỊNH	0315320733	Nhãn khử keo	53,750,000	8	4,300,000
26	C24TDT	6	26/03/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DANH THỊNH	0315320733	Nhãn khử keo	116,250,000	8	9,300,000
27	C24THT	246	28/03/24	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẢNG CÁO TÂN HẢI THÁI	0315855658	In PP keo ngoài trời	10,503,800	8	840,304
28	C24THD	926	29/03/24	Công Ty TNHH TM-Trang Trí Nội Thất Huy Đạt	0302901924	Tấm Mica Đài Loan	15,296,296	8	1,223,704
29	C24TNP	22	30/03/24	Công Ty TNHH Thiết Kế XD TM Nam Phát	3702467591	Thép D6	799,991,400	10	79,999,140
30	K24THC	53646	30/03/24	CÔNG TY CỔ PHẦN HAI BỐN BẦY	0304043037	Chi phí vận chuyển	90,072	8	7,206
31	C24TKT	704	30/03/24	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT QUẢNG CÁO VÀ THƯƠNG MẠI KIM TƯỜNG	0312321217	Tấm xốp nhựa	18,611,280	8	1,488,902
							<b>1,362,097,559</b>		<b>125,215,997</b>

**Tổng doanh thu hàng hóa dịch vụ mua vào:**

**1,362,097,559**

**Tổng thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào:**

**125,215,997**

Ngày 31 tháng 3 năm 2024  
**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**  
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP TH**  
Phạm Tri Tiên

**Phụ lục 8: Bảng kê hóa đơn, dịch vụ bán ra**

**BẢNG KÊ HÓA ĐƠN CHỨNG TỪ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ BÁN RA**

Kèm theo tờ khai thuế GTGT

(Dùng cho cơ sở kê khai khấu trừ thuế hàng Quý, Tháng)

Kỳ Q1 năm 2024

**Tên cơ sở kinh doanh : CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MICA VIỆT**

**Mã số thuế : 0311010057**

Địa chỉ : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

STT	Hóa đơn chứng từ bán			Tên người mua	Mã số thuế	Mặt hàng	Doanh số bán chưa thuế	Thuế suất	Thuế GTGT
	Seri HĐ	Số HĐ	Ngày HĐ						
1	1C24TAA	1	10/01/24	CÔNG TY TNHH THISO RETAIL	0316940306	Vách ngăn Mica Chữ L	36,270,000	8	2,901,600
2	1C24TAA	2	11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Phí vận chuyển	18,350,000	8	1,468,000
3	1C24TAA	2	11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Bảng Topboard Thuận Phát	105,680,000	8	8,454,400
4	1C24TAA	3	11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Khay Mica chữ L	33,353,000	8	2,668,240
5	1C24TAA	4	11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Wobbler cong Xmen Wonder	4,500,000	8	360,000
6	1C24TAA	5	11/01/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Chi phí in hình ảnh	2,007,960	8	160,636
7	1C24TAA	6	30/01/24	Cty TNHH Colgate Palmolive VN	0300546015	Trang trí tiểu cảnh tại văn phòng Colgate	4,629,630	8	370,370
8	1C24TAA	7	30/01/24	Cty TNHH DKSH Việt Nam	3700303206	Chiết khấu bán hàng theo bảng kê năm 2023	-43,945,800	8	-3,515,664
9	1C24TAA	8	02/02/24	Cty TNHH DKSH Việt Nam	3700303206	Kệ Durex 3 mặt	96,250,000	8	7,700,000
10	1C24TAA	9	08/03/24	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM GIGAMED	0316417470	Kệ xoay Glenmark	71,700,000	8	5,736,000
11	1C24TAA	10	13/03/24	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM GIGAMED	0316417470	Kệ xoay Glenmark	47,800,000	8	3,824,000
12	1C24TAA	11	13/03/24	Cty TNHH S.C Johnson & Son	3700227918	Tem dán	100,402,000	8	8,032,160
13	1C24TAA	12	13/03/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Chi phí in hình ảnh Male	3,399,264	8	271,941
14	1C24TAA	12	13/03/24	Công ty CP Marico South East Asia	3700579324	Khay Mica chữ L	20,037,300	8	1,602,984
15	1C24TAA	13	18/03/24	Công ty Tài Chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam	0307672788	kệ A4	27,279,900	8	2,182,392
16	1C24TAA	14	21/03/24	Cty TNHH DKSH Việt Nam	3700303206	Hộp chống trộm	108,700,000	8	8,696,000
17	1C24TAA	15	22/03/24	Cty TNHH Colgate Palmolive VN	0300546015	Khay Optic White	126,420,000	8	10,113,600
18	1C24TAA	16	22/03/24	Cty TNHH Colgate Palmolive VN	0300546015	Bảng treo Dangler Slimsoft	18,450,000	8	1,476,000
19	1C24TAA	17	26/03/24	Cty TNHH Colgate Palmolive VN	0300546015	Khay Optic White	63,000,000	8	5,040,000
21	1C24TAA	19	26/03/24	Cty TNHH Colgate Palmolive VN	0300546015	Bảng treo Dangler Slimsoft	3,600,000	8	288,000
22	1C24TAA	20	26/03/24	Cty TNHH S.C Johnson & Son	3700227918	Tem nhãn	191,250,000	8	15,300,000

23	1C24TAA	21	28/03/24	Cty TNHH Colgate Palmolive VN	0300546015	khay Optic White	62,580,000	8	5,006,400
<b>Tổng cộng</b>							<b>933,413,254</b>		<b>74,673,060</b>

Tổng doanh thu hàng hóa dịch vụ bán ra :

<b>933,413,254</b>
<b>74,673,060</b>

Tổng thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ bán ra :

Ngày 31 tháng 3 năm 2024  
**NGƯỜI NỘP THUẾ** hoặc  
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP TH**  
Phạm Tri Tiên

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. TS. Trần Văn Nhị (2017), *Kế toán tài chính 2*, NXB ĐH Kinh Tế TP.HCM 15/08/2024
- [2]. Công ty TNHH kiểm toán Đại Tín (2020) <https://kiemtoandaitin.com/> 18/08/24
- [3]. Meinvoice (2024) Cách nộp tờ khai thuế GTGT <https://www.meinvoice.vn/tin-tuc/14642/lap-to-khai-thue-gtgt-mau-01/> 18/08/2024
- [4]. Bộ Tài Chính\_Thư viện pháp luật (2008)[Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 \(thuvienphapluat.vn\)](http://thuvienphapluat.vn) 20/08/2024
- [5]. Bộ Tài Chính\_Thư viện pháp luật (2019) [Luật quản lý thuế 2019 số 38/2019/QH14 mới nhất \(thuvienphapluat.vn\)](http://thuvienphapluat.vn) 22/08/2024
- [6]. Công ty DB Legal\_2023\_Cơ sở pháp lý <https://dblegal.vn/vi/cap-nhap-phap-ly/thue-gtgt/thue-gia-tri-gia-tang-tai-viet-nam-1169.html> 22/08/2024
- [7]. Bộ Tài Chính\_Thư viện pháp luật (2019) <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Luat-thue-gia-tri-gia-tang-2008-13-2008-QH12-66934.aspx> 25/08/2024

